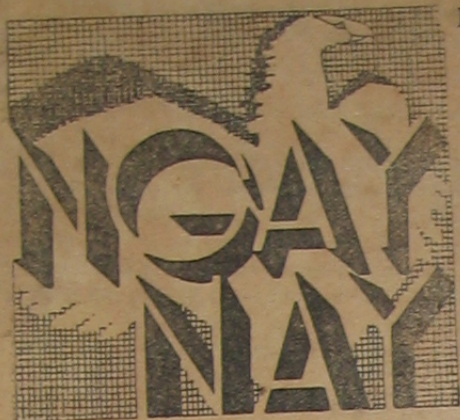




**LÝ CÔNG
KỶ HỒ**

HAY LÀ
GIẤC MỘNG ĐẦU NĂM



RIP T

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHACH

HANOI - TONKIN

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Bảo-Triển đã được Hàn Lâm viện Khoa-học bên Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyến khích (Nam nữ Bảo-Toàn đã in lần thứ hai, giá 0p.60 — ở xa gửi thêm 0p.20 làm cước gửi (tất cả 0p.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gửi « lĩnh hóa giao ngân » hết 0p.95)

SÁCH BIỂU KHÔNG — « Bảo Vệ Gia-Đình » là một quyển sách viết công phu gồm có 6 quyển : 1er) Bệnh nguyên : nói rõ những nguyên bệnh vì đâu mà có ? — 2e) Hai bộ máy sinh dục : nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiểu nhi kinh giản : những bệnh cam, sởi... của trẻ — 4e) Phong tình căn bệnh : nói rõ những bệnh phong tình — 5e) Ngũ lao căn bệnh : các bệnh ho, khản huyết, sởi, xuyễn, súc, lao... — 6e) Bài trừ mục thối : các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hồi xin lại nhà thuốc hoặc các đại-lý, ở xa gửi 0p.06 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN

Đã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải tắm phơi hàng tháng để lấy dương khí ; có vị phải chôn xuống đất dùng 100 ngày để lấy thổ-khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được tinh khí có tinh, và đất nhất là vị hải câu thận. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh dục đàn ông, Thận suy sinh nhiều chứng làm kém đường sinh dục :

Bại thận : đau lưng, vàng đầu, rụng tóc, ù tai, mờ mắt, tiểu tiện vàng, trong bất thường, thời thường mỗi mốt.

Di tinh : Khi cương dương, không cử lúc nào, tinh khí không kiên được mà tiết ra.

Mộng tinh : Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cũng ra.

Hoạt tinh : Tinh khí không kiên, khi giao hợp tinh khí ra mau quá.

Tinh khí bất sạ nhập tử cung : Tinh khí loãng, ra rì rì, không bắn vào tử cung.

Liệt dương : Gân đàn bà mà dương không cương được.

Sau khi khỏi bệnh phong tình, đau lưng, rụng tóc, chảy nước mắt, ướt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lương nghi bồ thận » số 20 của Lê huy Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn vạn người có bệnh ở thận.

LẬU, GIANG - MAI

Uống thuốc Lê-Huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70, giá 0p.60 (thuốc lậu) khỏi rất mau, các bệnh lậu mới mắc : tức, buốt, dài rất, nóng bàng quang, ra mủ nhiều, ít, vàng, xanh.

Lậu chuyên trị mủ số 10, giá 0p.50 : Bệnh lậu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều, dù ít, uống thuốc « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18, giá 1p.00 : Lở loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khế, phả lở khắp người, lên hạch lên soi, đau xương đau tủy, mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

Tuyệt trùng số 12, giá 0p.60 : Lậu, Giang-Mai chưa tuyệt nọc, tiểu tiện trong đục bất thường, có dây, có cặn, nhồi nhối ở trong đường tiểu tiện. Ăn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như bệnh phục phát. Quy-đầu ướt, đỏ, bấp thịt rứt, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sắc đỏ mà ngứa. An ngủ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, đau lưng, hoặc di-tinh, mộng-tinh.

Uống thuốc Tuyệt trùng số 12 này lẫn với bột Ngũ-lạng số 22, giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng.

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHACH — Hanoi, Tonkin

(1er Mars 1938, nhà thuốc Lê-huy-Phách sẽ dọn lên 19 Boulevard Gia-long và 40 Boulevard Rollandes — Hanoi)

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Hải-phong : Nam-tân, 100 Bonnal. Nam-dinh : Việt-long 28 Rue Champeaux. Thái-binh : Minh-Đức. 97 Jules Piquet. Hải-dương : Phú Văn, 3 phố Kho Bạc. Ninh-binh : Ich tri, 41 Rue du Marché. Bac-ninh : Vinh-Sinh, 161 phố Tiền-An. Hongay : Hoàng-dào Quý, 5 Théâtres. Yên-bay : Thiên-sinh-đường, 14 Avenue de la Gare. Cao-bằng : Lưu-đức-Vy 24 Gallieni. Phú-lý : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây : Phú-Lương, 8 Amirai Courbet. Lạng-sơn : Lý-xuân-Quý, 10 bis Rue du Sel. Thanh-hóa : Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh : Sinh-Huy, 59 Phố Ga. Huế : Văn-Hòa, 29 Paul Bert. Qui-nhơn : Trần-văn-Thăng, Avenue Khải-Dịch. Nha-trang : Nguyễn-dinh-Tuyên. Tuy-hòa : Thanh-Tâm. Phan-rang : Bazar Từ-sơn. Phan-rí : Ich công thương cuộc. Dalat : Nam nam được phòng. Quảng-ngãi : Lợi Hưng, Route Coloniale. Pailoo : Châu-Liên, 223 Pont japonais. Pnom Penh : Huyoh-Tri, 15 Rue Ohier. Kampot : Bazar Song-Đông. Thakhet : Maison Chung-Ky. và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý cả.

Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM-CƯỜNG-THU-XÁ.

VẠN NĂNG LINH BỒ

Thứ thuốc này rất hay, bổ cho các cơ-thể người ta rất mau chóng.

« Di tha tình huyết », « bổ ngã tình huyết » nghĩa là lấy tình huyết khác đem bồi bổ cho tình huyết người ta, tức là thứ thuốc này dùng những cơ-thể của loài vật như : gân hươu, cào ban long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý... làm thành thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này. Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế-kỷ thứ 20 này, tồn tinh thần, ham vật chất, điện-khi nhiều. Nền đời nay, ít người lo tu thọ bằng đời xưa, thì có « nội thương nhân ngoại » càng dễ lắm, không những thế mà lại còn tìm óc cạnh tranh... biết bao nhiêu có nó làm hại sức khỏe của chúng ta. Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này để giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tư-lự quá độ làm tổn hại đến sức khỏe và tinh thần : người hom hem, hao mòn sức khỏe, bệnh tật luôn luôn, tinh thần hốt hoảng, bần thần, hay đánh trống ngực, tìm gan tấp tểnh... Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực yếu suy... dùng thuốc Vạn-năng-linh-bồ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ già, trẻ, lớn, bé đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mỗi mốt... dùng thuốc này công hiệu lạ lùng, sức khỏe thấy ngay, giá 1\$00.

DÀN BÀ BẮT ĐIỀU KINH

Hành kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyết tím, nhợt... tức là kém huyết mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều chứng : vàng đầu, ù tai, mờ mắt, xương sống và hành kinh, có khi đau bụng nổi hơn nữa.

Điều kinh chúng ngọc số 80, giá 1\$50 : Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

Điều kinh bổ huyết số 21, giá 1\$00 : Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-nguyệt điều hòa, đồ da thâm thít, khỏe mạnh luôn luôn.

BỒ PHẾ TRỪ LAO

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một phút nào, thì những khi thở hít không đều, nóng phổi, bức hơi, tức ngực, phải tìm cách để phòng cho phổi được đều hòa. Phổi yếu sinh ra những bệnh : khản, thản, súc, xuyễn, khản huyết, lao, sởi... rất là nguy hiểm.

Thuốc Bồ phế trừ lao Lê-huy-Phách số 89, giá hộp lớn 1\$00, hộp nhỏ 0\$60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm. Bất cứ già, trẻ, lớn bé có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bồ phế trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này : Khỏi bệnh khản huyết, khản (khó thở, tắc hơi) — khỏi bệnh ho khan — khỏi bệnh ho xuyễn, súc (khó thở, tắc hơi) — khỏi bệnh ho khan — khỏi bệnh ho đốm — khỏi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh lao phổi.

Ngày Nay làm việc

■ Các bạn đã nhận được từ trước đến nay, lúc nào N. N. cũng cố gắng để thành một tờ báo hoàn toàn.

■ Các bạn đã coi tờ báo này như một người bạn thân thiết của mình, đã nâng đỡ và lo sợ cho số mệnh tờ báo, và đã vui vẻ khi thấy tờ báo mỗi ngày một tiến hơn lên.

■ Sự tiến bộ đó các bạn đã thấy rõ rệt trong công việc của N. N. và những công việc đó là bảo đảm cho cái tương lai vững vàng và tốt đẹp.

■ Ngày Nay là cái hình ảnh thành thực của tâm trí toàn thể người trong nước, là một người bạn vui vẻ khuyên nhủ và mách bảo những sáng kiến hay và cần thiết cho cuộc đời.

Muốn cho mỗi ngày một hoàn toàn hơn về đủ các phương diện, lúc nào cũng đi trước các tư tưởng và công việc, Ngày Nay sẽ mở rộng phạm vi và thể tài làm việc.

Ngoài những mục đã có, Ngày Nay sẽ thêm nhiều mục mới để phê bình và bá cáo những công việc và những nhân vật trong nước về chính trị, văn chương và mỹ thuật.

Ngày Nay sẽ cho xuất bản luôn những **SỐ ĐẶC BIỆT** về những vấn đề quan hệ, về **THANH NIÊN**, về **TUYÊN CỬ (SỐ NGHỊ VIỆN)**, về **NGHỀ LÀM BÁO**, về **PHỤ NỮ**, v.v...

Trong những số đó có những cuộc phỏng vấn, điều tra về quan niệm và ý kiến của tất cả hạng người trong xã hội.

Việc biên soạn hàng tuần sẽ do những nhà văn mà các bạn đã quen biết đảm nhận, cùng với nhiều nhà văn mới, có giá trị:

Những bài <i>Xã thuyết</i>	của	Hoàng Đạo.
— <i>Thời sự</i> —	»	Tứ Ly, Lêta, Nhị Linh, Đào Văn Thiết, Thiên Linh, Bách Linh, Đoàn Phú Tứ.
<i>Thơ trào phúng và khôi hài</i>	»	Tú Mỡ.
<i>Văn thơ</i>	»	Tản Đà, Thế Lữ, Xuân Diệu, Phạm Văn Hạnh, Nguyễn Bính.
<i>Phê bình</i>	»	Khái Hưng, Thế Lữ, Thạch Lam, Hoàng Đạo.
<i>Phóng sự</i>	»	Trọng Lang, Nguyễn Hồng, v. v...
<i>Kịch</i>	»	Đoàn Phú Tứ, Vi Huyền Đắc, Khái Hưng, Thạch Lam.
<i>Tiểu thuyết, đoàn thiên và truyện ngắn</i>	của	Khái Hưng, Nhất Linh, Thế Lữ, Đỗ Đức Thu, Xuân Diệu, Thạch Lam, Thanh Tịnh.

TRANH ẢNH và VIỆC XẾP ĐẶT MỸ THUẬT CỦA TỜ BÁO sẽ do họa sĩ Nguyễn Gia Trí, Rigel trông nom.

Sẽ thường có những **TRANH PHỤ BẢN** do các họa sĩ ở trường Mỹ-thuật Đông-dương vẽ.

Và trong năm nay, sẽ lần lượt đăng truyện dài của Hoàng-Đạo, Nhất-Linh và Thế-Lữ

Các vật dụng hơn một năm nay đã lên giá một cách quá bội, giấy và tiền in đắt gấp ba trước (300%), các báo đều phải tăng giá, ở bên ta cũng như ở bên Pháp. Chúng tôi đã cố sức giữ nguyên giá tờ báo từ bấy đến nay, nhưng sự thiệt hại một ngày một quá nặng bắt buộc chúng tôi phải tăng giá lên một chút. Chắc các bạn cũng biết cho những nỗi khó khăn ấy mà giúp cho tờ báo được vững vàng.

Tuy vậy, giá số bán lẻ vẫn là 0\$10 không tăng. Chỉ có số tiền mua báo hằng năm bắt đầu từ 15 Mars 1938 sẽ tăng lên 4\$20. Như vậy, người mua năm vẫn được lợi, vì đáng lẽ số tiền đó phải là 5\$20, không kể số mùa xuân và các số đặc biệt khác.

Giá báo mới: 1 năm 4\$20

6 tháng 2.20

Từ nay đến 15 Mars, người nào mua năm vẫn được hưởng giá cũ.

Ngày Nay

Xuân và Tết

Cứ mỗi lần hoa đào nở, mỗi lần tết đến, là hết thảy công việc trong nước bỗng dừng lại, không hện mà ai nấy cùng nghỉ tay để đợi một cuộc đời mới, sáng sủa và đầy hạnh phúc.

Từ thành thị đến thôn quê, từ nhà kẻ khốn khó đã sồn đến nhà ông thượng thư mập mạp và hãnh, ai ai cũng lo tết, cũng tung bừng xắm sửa để đón mừng năm mới. Trong lòng ai cũng sáng lên thứ ánh sáng êm dịu của hi vọng bất diệt, hi vọng một đời tươi đẹp hơn.

Tiếng pháo giao thừa làm rõ rệt lòng hi vọng ấy. Những sự cực nhọc vất vả vừa qua, những nỗi sầu tư, điều thất vọng, như tan theo khói pháo đi về quá khứ, nhường chỗ cho những tình tình mới mẻ, ấm áp. Xuân theo tết về, là đem lại cho cây cỏ trời đất một sự thay đổi đáng yêu: Vạn vật như đua nhau sống lại trong mưa xuân, thì người ta cũng phải tự thay đổi tâm hồn và hình thức để hòa hợp với sự thay đổi bản chất chung quanh. Cảnh trí êm dịu, đầm ấm, người ta cần phải vui vẻ, hòa nhã.

Cái ý nghĩa xa xôi, thăm kín ấy của ngày Tết, thường dân không đạt thấu, nhưng họ cũng chịu ảnh hưởng. Là vì nó khiến họ tin rằng ngày tết là ngày may mắn nhất trong năm, và nếu trong ngày ấy hạnh phúc được đầy đủ, cả năm họ sẽ làm ăn được thịnh vượng. Vì vậy, họ hết sức tô điểm chung quanh những màu rực rỡ, bóng đào thắm, xác pháo đỏ, cố giữ một tâm hồn vui vẻ, một bộ mặt tươi, để mong cái may, mong hạnh phúc dừng lại. Họ nhận thấy rằng hạnh phúc như bóng bươm trong vườn, chỉ một cái cau mặt, một câu gắt gỏng là đủ đuổi đi xa, nên họ tìm hết cách để giữ lại. Họ xuất hành cho nhằm phương hướng, họ chọn người để xông

nhà, họ dán khắp nơi những câu đối nói đến hạnh phúc của người đời.

Nhưng hi vọng một đời sung sướng chỉ lưu lại trong lòng kẻ giàu có, kẻ khá giả. Trong lòng người nghèo, hi vọng ấy như bó lửa rơm, sáng lên trong chốc lát, rồi để lại ít tro tàn lạnh lẽo. Sau một vài giây mong ước, họ lại càng cảm rõ sự chua cay của cuộc đời cực nhọc hiện tại.

Cho nên nếu Tết chỉ có ý nghĩa là mong mỗi sự hạnh phúc, thì Tết chỉ là những ngày vui của nhà giàu. Nhưng Tết lại còn là những ngày nghỉ tay trong những ngày cực nhọc làm ăn. Nhưng tết không phải là riêng tết của người sống, tết lại còn và nhất lại là tết của người chết nữa. Ở thời đại nào, ở xã hội nào cũng vậy, người ta cũng đều chọn ngày để tế thần; người ta muốn trong những ngày ấy, linh hồn riêng để cho linh hồn tôn giáo chiếm đoạt, không phải sao lãng về ý tưởng và công việc hằng ngày ở bên ta, những ngày ấy là Tết.

Tết vì có cái ý nghĩa thiêng liêng ấy, nên dân ta mới lo đến một cách thâm trầm. Dù ở xa ở gần, đến ngày tết, ai nấy đều lo về quê, sống ở trong đại-gia đình để làm đủ bổn phận của con cháu đối với tổ tiên. Trong khi cúng lễ khói trầm nghi ngút lẫn với hơi nóng của đĩa thịt, bát nấu, tổ tiên về đủ cả lễ chứng minh lòng thành của con cháu, rồi vài hôm sau, khi đã no nê phê phỡn, con cháu sẽ hóa vàng tống tiễn các người trở về cõi âm với những đồng tro tiền giấy.

Nhưng, đến nay, cái ý nghĩa thiêng liêng màu nhiệm của ngày tết không còn nữa. Lòng tin-tưởng cho rằng những ngày tết, tổ tiên ta cười máy về ngồi đồng đủ cả trên bàn thờ để ăn uống no nê rồi đem vàng giấy và tiền giấy trở về cõi âm tiêu pha hằng năm được. Tin

ngưỡng ngáy thờ ầy họa may chỉ còn có thể sống trong những tâm hồn ngây thơ. Nhưng rồi sẽ bị tiêu diệt. Trí tuệ người ta ở thời đại này mở mang rất chóng: trước sức mạnh của tư-tưởng, của lý-luận tin-tưởng xưa đồ sụp như bức vách nát gặp gió bão.

Hiện giờ đây, phần đông dân ta vẫn cứng lễ, vẫn khấn khứa, nhưng họ đã quên không hiểu ý nghĩa của lễ-nghi nữa. Thờ phụng tổ tiên chỉ còn là một tôn giáo nếu cho là tôn giáo — có xác mà không

hồn. Rồi đây, một ngày kia, rất gần, những thành kiến hủ bại về tôn giáo ấy sẽ bị xếp bỏ như mớ áo rách, để tro lại cho những tư tưởng mới mẻ hơn. Dân tộc An-nam sẽ nhận lấy bài học của mùa xuân đầm ấm, thay đổi hẳn linh hồn như ngày mừng một tết họ thay đổi về hình thức. Tết sẽ chỉ còn là một vài ngày vui vẻ nghỉ ngơi để đón ánh sáng mới của mùa xuân trong chuỗi ngày cặm cũi suốt năm.

Hoàng Đạo

Từ số sau:

Sẽ bắt đầu đăng một loại xã thuyết về
Các chủ nghĩa và đảng phái chính trị

của HOÀNG ĐẠO

Câu chuyện đêm Noel ở Hải-phong

NĂM nay số 93 có đăng một bức thư về việc xảy ra ở nhà thờ Hải-phong đêm lễ sinh nhật. Nhiều bạn đọc đã biểu đồng tình với những lời bàn của tòa soạn và cũng tỏ ý phản nản nếu quả thực có sự bất công ở một nơi (xưa nay vẫn làm biểu hiệu cho sự công bình).

Trong các thư gửi đến Ngày Nay chúng tôi nhận được một bức phản trần của cố L. Larmurier, cha-xứ nhà thờ Hải-phong. Bức thư vì dài quá, và phần lớn không có liên lạc mật thiết đến việc ta chú ý đến, nên chúng tôi tưởng trích những đoạn sau đây cũng đủ làm tiếng chuông thứ hai trong câu chuyện này:

« Đêm lễ Noel ở Hải-phong đã xảy ra chuyện gì? »

« Những chuyện đáng tiếc xảy ra duy chỉ vì sự vụng về của người giữ việc coi nhà thờ và vì sự ngang ngạnh của người đến nhà thờ. »

« Từ chủ nhật trước, trong các nhà thờ lớn và nhỏ ở Hải-phong đã gặt thì rằng người An-nam không những được xem ba lễ nữa đêm lại được xem cả một lễ một giờ đêm; còn về phần người Âu thì chỉ có một lễ nửa đêm thôi. Số người Âu đến xem lễ đêm ấy cũng đủ chật cả nhà thờ. »

« Người làm trong nhà thờ, nửa đêm hôm ấy, nguyên là người mới vô ý mở cửa chính nhà thờ ra, thế là người An-nam kéo vào ngồi đầy các chỗ để xem cuộc hành lễ độc nhất dành riêng cho người Âu. Lũy từ cách là cha chính xứ có quyền coi trật tự trong nhà thờ thì bên mời các người An-nam ra để cho người tây xem lễ phần riêng cho họ. Không ai chịu nghe lời. »

« Tôi nhắc lại nhiều lần, tổ thái độ ngạo ngạo và nhàn nhàn để họ vắng theo. Nhưng vô ích. Vì thế phải tìm cách dồn đuổi những người cứng đầu ra. Người viết thư về qui báo lại bảo rằng tôi đã dẫm họ: điều ấy không đúng... »

« Vâng vâng xảy ra lỗi tại ai? Tôi xin để độc giả quý báo phán đoán. »

Sau khi đã đăng lời phản nản của người bôn đạo và lời phản trần của cố Larmurier, chúng tôi cũng xin nhường quyền phán đoán cho các bạn đọc.

Bản thêm — Cố L. Larmurier cải chính tức cũng là nhận với chúng tôi rằng những điều xảy ra ở nhà thờ Hải-phong nếu có thực thì rất đáng phản nản, nhưng cố quả quyết rằng không có thực.

Như thế là đủ làm rồi vì chúng tôi chỉ cốt tỏ cho độc giả biết thế 1).

N. N.

1.) Bài này đã lên khuôn ở nhà in, thì chúng tôi tiếp chuyện chính người bị đuổi ra khỏi nhà thờ Hải-phong đêm lễ Noel. Người « bôn đạo » này nhắc lại rất rõ ràng, câu chuyện đáng tiếc hôm xưa, nhưng chúng tôi tưởng không cần phải nhắc lại lần nữa.

TẬP TRẬN

Ngày Nay số 93 ra ngày 9 Janvier 1933, có đăng bài « Tập trận ». Nay cứ tin tức phòng Báo chí phủ Thống sứ cho biết thì những tin chúng tôi nhận được không đúng sự thực.

Sự thực thì quan binh đi tập trận ở hạt Nghệ An không hề bao giờ mua thóc gạo của dân mà không trả tiền.

Viên thiếu tá quản lý quân vụ ở miền Bắc đã trả tiền thóc của dân đem đến bán ở chợ Cau-giat, người mới giới là ông dân biểu Bùi ngọc Thanh và có ông huyện, ông đồn khổ xanh và những ký hảo trong hạt đứng chứng kiến và đã ký nhận lên các phiếu mua làm ngay tại chợ.

Và giá 5p 30 một tạ là giá mà tòa sứ Vinh đã định cho binh lương ở phía Bắc.

Ngày Nay

ĐÃ CÓ BẢN:

GIÓ ĐẦU MÙA

của THẠCH-LAM

GIÁ 0\$35

Lê Phong phóng viên

của THẾ - LỮ

GIÁ 0\$28

Nhà xuất bản ĐỜI NAY

Trước tết và sau tết

TRONG những ngày xuân vừa qua tôi có nhận ra hai điều đáng chú ý ở các vùng quê: là tiếng pháo mừng năm mới nổ thưa thớt hơn mọi năm, và trái lại, tiếng trống ngũ liên nổ từng hồi kinh không trong khoảng đêm vắng nhiều hơn lên.

Đó là triệu chứng của sự nghèo khổ của dân quê. Ở vùng quê, cướp ít khi là một đảng có tổ chức hẳn hoi, chuyên nghề đi cướp bóc, mà thường là dân cùng, vì đói nên phải liều. Năm ngoái, năm kia, luôn luôn mất mùa thì làm sao cho khỏi đói, và đã đói, thì làm sao cho khỏi có cướp trộm được. Nặng nề hơn nữa, cuộc sống của dân quê, tìm cách để cho mọi người có công ăn việc làm, chỉ có thể mới có thể trừ hết được nạn cướp ở thôn quê.

Những việc cướp bóc hiện giờ lại là việc làm rất dễ dàng. Sự



BÁC PHU LỤC LỘ THỨ NHẤT. — Đảng ấy sắp xong chưa?

BÁC PHU LỤC LỘ THỨ HAI — Độ nửa giờ nữa.

BÁC KIA. — Ừ thế là để cho tía nổi đi, tí nữa tía lại vì tía có lệnh dẫn cây này.

NGƯỜI và VIỆC

tuần phòng ở thôn quê quá sơ sài, quá trẻ nãi. Mỗi làng có đám ba người tuần không có luyện tập, không có trách nhiệm, không có khi giới. Vì ta không có thể gọi là khi giới ở thời buổi súng đạn này những ngọn mác, những cây thiết liềm đời xưa để lại. Mỗi huyện mỗi tổng cần phải huấn luyện lấy một đội quân nhỏ để coi sóc riêng về việc tuần phòng, hoặc dùng xe, dùng ngựa để đi lại được mau chóng. Có như vậy, may ra mới khỏi được cái nạn cướp ở thôn quê, cái nạn chôn cửa, cái nạn bòn nhà giàu, nhà có máu mặt ra ngủ ở ngoài đồng hay ở trong chuồng lợn, chuồng bò.

Ai này vẫn còn nhớ đến sự sửa đổi thuế thân, và vào dịp tết, tha hồ có thì giờ rồi để bàn tán và tìm cách lộn ra ngoài những hạng phải đóng thuế cao.

Những người có mười mẫu một sào đương lo việc bán quách cái sào ghé gối kia nó liệt mình vào hàng trên. Còn người có năm sào hai thước cũng đương tính việc cho đứt hai thước cho người anh em họ, để chỉ phải đóng có một đồng. Họ nghĩ cho như vậy cũng còn lợi chán.

Còn những người có mười mẫu ruộng xấu ở vùng Hải-dương thì họ rắp tâm bán đi, lấy tiền mua lấy năm sào đất ở gần Hanoi, để được hưởng cái lợi trả thuế thân rất ít.

Những việc lo tính ấy, nguyên nhân là sự khuyết điểm của chế độ thuế thân sắp bắt đầu thực hành.

Còn việc xô thịt, thì vẫn tác hại như thường. Ở Thanh Hóa, vì làng bắt buộc một người làm cỗ ngày tết thay một người khác không may chết trước ngày ấy, nên có một cuộc đấu khẩu kịch liệt, rồi đến một cuộc đánh nhau cũng kịch liệt — Kết quả, một người chết mấy người bị bắt.

Các chủ nợ ăn tết năm nay cũng không được ngon lành lắm. Vì lãi nặng họ nuốt không được chửi. Theo một đạo sắc lệnh mới ban

hành, văn tự nợ cũ phải đem ra trình tòa trước bạ trong một hạn là sáu tháng mới có giá trị. Các ông chủ nợ với vàng đem văn tự đi duyệt.

Nhưng nhiều ông quên mất một điều là trong văn tự lãi định ăn lại nhiều gấp hai, gấp ba lãi quốc lệ. Cho nên có đến gần chục ông bị phòng trước bạ từ ra tòa để truy tố vì lấy lãi quá nặng. Thật là năm mới bị rông.

Nhưng đó là chỉ nói đến các chủ nợ ở thành phố Hanoi, Hải-phong, các chủ nợ cần đến tòa án tây. Còn các vị hương tình cho vay lãi nặng ở thôn quê vẫn sung sướng thỏa thuê mà ăn tết, vì họ thuộc tòa nam án và chưa có đạo chỉ dụ nào bắt họ lo cả.

Ở ngoài nước, thì trong hai tuần lễ vừa qua, tình thế vẫn khó khăn. Ở bên Tàu, báo chí của họ Tưởng vẫn đăng tin thắng trận, và Nhật cứ vẫn chiếm thêm đất ở Quảng-đông; ngay biên giới nước ta, tiếng súng đã nổ một cách dữ tợn. Quân Tàu hình như chống cự một cách hàng hai, song theo tin Đức và Nhật, ngay trong đại doanh Tàu có biến. Trần tế Đường và Dư hán Mưu hình như mỗi người theo một chính sách và đã có ý đồ đảo nhau. Dầu sao, Tàu chống lại Nhật nghe ra cũng khó lắm, trừ ra ở trên báo Tàu.

Ở Âu-châu, bên Tây-ban-nha, nội chiến vẫn kéo dài: gần đây phi quân hai bên lại đi ném bom xuống các thành phố nữa, ở Barcelona, dân bà, con trẻ bị chết rất nhiều. Thật là một cuộc tàn phá, đưa dân Tây-ban-nha đến sự cùng khốn, nếu không đến sự l.

vong. Bên Đức, thủ tướng Hiler đã bỏ phái quân nhân, bắt nhiều nguyên soái từ chức, rồi tự nhận lấy chức tổng-tư-lệnh thủy, lục, không quân. Bên Pháp, nội các Chautemps sống một cách chật vật, khó khăn, vì việc chấn chỉnh kinh tế không có hiệu quả mấy và đồng franc vẫn bị sụt giá. Riêng về thuộc địa, ông tổng trưởng mới Steng, một ông già đã từng làm tổng lý nội các, tuyên bố rằng ông sẽ cố giữ cho dân thuộc địa được thái bình, khỏi bị nổi loạn và khỏi bị nước ngoài xâm chiếm và sẽ cố nâng cao dân thuộc địa về tất cả các phương diện. Kế chương trình ấy thì cũng khi mờ ảo một chút; ta chỉ nên mong rằng ông sẽ theo chính sách rộng rãi của ông Moutet cho chúng ta mà thôi.

ĂN CƠM MỚI NÓI CHUYỆN CŨ

NĂM ngoái, ở Yên báy có tin đến rằng một nhà thể thao vì gọi một ông đốc bằng anh nên bị phạt; nhà thể thao không chịu bèn quả quyết xin ra hội đá bóng.

Nhưng thực ra thì nhà thể thao ấy không quả quyết cũng không được. Vì không phải ý tự ý xin thôi mà vì y bị đuổi. Mà theo ông hội trưởng hội thể thao trên Yên Báy, thì y bị đuổi không phải là vì gọi ông đốc bằng anh, mà là vì có lỗi ở trên sân đá bóng.

Có thể chứ! Trong làng thể thao không có thể có giai cấp được, ai cũng bình đẳng cả. Ông thiếu Vi-vân-Định chẳng hạn tập đá bóng thì ở trên bãi, ông ấy cần phải bỏ áo thun và thẻ ngà của ông ở nhà hay ở công đường. Ông ấy đem bộ ấy đến bãi, thì ắt quả bóng nó cũng cười cho.

HOÀNG ĐẠO

Đền đầu tháng Mars sẽ có bán:

GIA ĐÌNH H

Tiểu - thuyết của KHÁI - HUNG

Đời Nay xuất bản



Hãy gửi chữ ký, tuổi và kèm theo mandat 1\$00 về cho thầy

Ngô Vi Thiết

Nº 28 Bourin, Hanoi mà xem vận - hạn, tình - duyên, con cái, của cái kẻ thù, người yêu...

Không tiếp khách tại nhà, xin gửi thư và nên trả tiền bằng tem thì xin gửi thư bảo-đảm cho khỏi mất.

Lậu, Giang...

Bệnh lậu dễ lâu không chữa hoặc chữa mãi không khỏi, có thể sinh ra nhiều biến-chứng khốc-hại: xung bàng-quang (cystite), xung khớp xương (arthrite) xung thận (nephrite) kíp dùng thuốc lậu số 13 của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

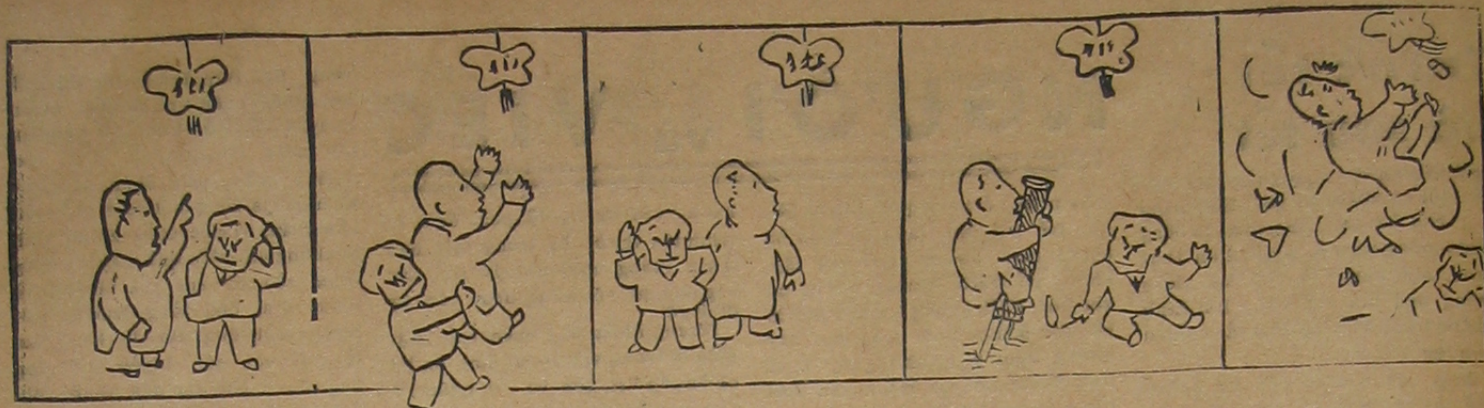
131, Route de Huế, Hanoi

sẽ được khỏi mau và chắc chắn. Giá 0p60 một hộp.

Giang-mai — Thuốc số 3, 4, 5 chữa giang-mai đủ 3 thời kỳ, có đặc tính trừ nọc trong máu và mau lành những hiện chứng (symptômes) như lở loét, nổi hạch, củ đinh v. v.

Giá 0p70 một hộp.

Nhận chữa khoán [đàn] [ông] đàn bà, trẻ con di truyền.



TRANH KHÔNG LỜI

CUỘC ĐIỂM BÁO

BẦU năm mới, trong làng tuần báo bấy lâu vắng vẻ, thêm được hai tên đình. Đó là một sự đáng mừng.

Một là tờ Nam Cương của ông Phạm Lê Đồng. Tờ báo này theo chủ nghĩa quốc gia. Cổ nhiên là chủ nghĩa quốc gia theo ý riêng của nhà báo. Bài phi lộ kêu như một bánh pháo Tường-ký.

Tại sao lại chủ nghĩa quốc gia?

Chỉ vì một cơ rằng các nước ở trên hoàn cầu nước nào cũng lo phòng thủ, nên dù bằng chánh thể nào, ông cho là nước nào, họ cũng đều phụng sự quốc gia hết rảo.

Nước Anh « đang bỏ hàng ngàn triệu ra để lập một chương trình quốc phòng » cũng vì theo chủ nghĩa quốc gia. Nước Pháp « đang bỏ hàng ngàn triệu ra để lập một chương trình quốc phòng » cũng lại vì thờ chủ nghĩa quốc gia. Mà cho đến cả nước Nga, « một nước lấy « chủ nghĩa quốc tế » làm căn bản, hô hào triệu triệu lao công các nước tụ tập ở dưới bóng cờ đỏ và búa liềm » cũng lại là chỉ vì... chủ nghĩa quốc gia nốt.

Vì, nếu không thế, thì nước ấy đã không « hết sức khuếch trương đại đội hồng quân, chuẩn chỉnh vũ bị! »

Và như thế, cứ ý ông Đồng thì theo chủ nghĩa xã hội họa chăng chỉ có những xứ thuộc địa, những

nước không được tự mình lo lấy việc phòng thủ cho mình! Có thể mới chỉ lý, vì theo chủ nghĩa xã hội, các nước ấy đã xả thân cứu « nước khác » và đã quên hẳn mình, quên quá lắm!

Trong số báo đầu, có một bài ca... tiến bộ, một bài ca « tự cường tiến thủ của quốc dân » để làm hàng hải tri tiến thủ của người ái quốc. Bài ca đó là một bài... hát ả đào.

Muốn biết cái công dụng cường tráng của bài hát ấy ra thế nào, tất phải xuống xóm chị em đập trống, và nghe bài ấy do miệng một cô đào hát thật xinh, ngó hầu mới lĩnh hội được hết cái đặc sắc.

Nếu thấy thiu thiu buồn ngủ thì đốt một bánh pháo kêu cho tỉnh.

Một mẫu văn « Na-n cường »

...Bốn nghìn năm một cuốn sử xanh tay cơ giới dẫu bề, cuộc thế đổi thay nhưng hương hỏa của tiên nhân còn đó.

Mấy cuốn non Lam.

Sống còn sông Bạch v.v... v.v...

Thật là cao như núi, rộng như sông, ai đọc đến những câu thống thiết đó, dẫu có đang lê dưới đất cũng phải bỗng một cái lên trời.

Tờ thứ hai là tờ tuần báo Thời Vụ ông Phạm Toàn làm chủ nhiệm, và ông Tiêu Viên (Nguyễn đức Bình) làm chủ bút.

Tờ báo có cái tên rất đẹp và rất hợp thời. Mới ra có số đầu. Ta hãy đợi xem thời vụ ra thế nào.

T. L.

Cùng các độc giả và đại lý của « Bạn Dân »

Trong lúc « Bạn Dân » đang có cơ tái bản và tiếp tục cái nhiệm vụ nặng nề của nó đối với dân chúng, thì một việc bất ngờ xảy ra :

Từ 8 tháng nay chúng tôi vẫn được hoàn toàn tự do trên con đường chính trị ; đến nay không còn được thế nữa, đành lòng chúng tôi phải trả tờ « Bạn Dân » cho người sáng lập ra nó.

Vậy chúng tôi xin tuyên bố :

Từ nay trở đi tờ « Bạn Dân » đã không phải là cơ quan chính trị của nhóm chúng tôi thì chúng tôi không thể nhận trách nhiệm gì về báo ấy nữa.

Nhưng không phải vì thế mà đã bị cắt đứt các mối liên quan giữa nhóm « Bạn Dân » và các bạn.

Không, đối với các bạn đọc đã trải tiên, chúng tôi sẽ điều chỉnh với tờ « Thời Thế », là một tờ báo cùng một chủ trương chính trị với « Bạn Dân », gửi thay vào. Các bạn sẽ không thiệt gì cả.

Còn đối với các bạn đọc và các đại lý còn ngy chúng tôi ít nhiều thì chúng tôi xin hãy mau mau gửi về trả cho và nói cho biết có muốn mua « Thời Thế » hay không.

Thứ từ và mắng đa các bạn cứ viết

Sắp xuất bản :

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

của TỬ LY

THƠ THƠ

Tập thơ đầu của XUÂN DIỆU

Nhà xuất bản ĐÔI NAY

Jeunes élèves ! les examens approchent, abonnez-vous à

LA REVUE PÉDAGOGIQUE

la meilleure revue scolaire de l'Indochine, rédigée par les meilleurs professeurs de l'enseignement public et privé

Elle vous aidera à préparer intensivement vos examens

(Baccalauréat 1ère et 2e parties, Brevet supérieur, DEPSFI, BE et CEPFI)

Pour permettre aux élèves autodidactes de tirer le meilleur rendement de leur travail à l'approche des examens, la Revue Pédagogique fera fonctionner à partir du 15 Février 1938 un

Cours spécial par Correspondance

(Baccalauréat 1ère et 2e parties, DEPSFI, BE et CEPFI (1ère session 1937))

Ce cours s'étend sur 3 mois (15 Février à 15 Mai) et doit être suivi pour toute sa durée

Les sujets portent sur tous les points essentiels du programme. Chaque sujet de français comporte une correction détaillée, des indications, un plan modèle et un sujet analogue.

Pour les inscriptions et renseignements, s'adresser à M. TẠ NHƯ KHUÊ licencié en Droit, Directeur des cours par correspondance de la Revue Pédagogique 35 Rue Goussard Hanoi

Xuân Cười

(Tiếp theo và hết)

LIÊU — Để chúng tôi được lặng yên mà tận hưởng cái giây phút lạ lùng này, cô à.

YẾN, nhìn hai người — Các ông lạ quá!

LIÊU và KỶ, đồng thanh — Mà cô đẹp quá!

(Yến bật cười)

KỶ — Đây, cô xem.

LIÊU — Đây, cô xem.

YẾN — Xin lỗi hai ông, thực tôi chưa thấy người nào lạ lùng như các ông bây giờ.

LIÊU — Có phải lỗi chúng tôi đâu!

KỶ — Mà cũng không có hại gì!

LIÊU — Trong lúc này, cái gì cũng lạ lùng hết. Và lạ lùng hơn cả là cô.

YẾN — Tại sao?

LIÊU — Tôi cũng không biết nữa. Càng nhìn cô, tôi càng ngạc nhiên. Tôi không biết cô là ai, ở đâu đến, và nếu có việc gì, nhưng tôi biết là cô không thể không đến được, mà tất đến vào lúc này, phải, giữa lúc này, và đã đến thì không thể nào đi được nữa.

YẾN, đứng dậy — Sao tôi lại không thể đi được?

LIÊU — Không, cô không thể đi được. Dù cô có đi được, tôi cũng không thể nào tin là thực. Có phải không, anh KỶ?

KỶ — Phải, cô đi bây giờ thì không có nghĩa lý gì cả. Cô đến, cô ngồi chơi, cô không thêm nháp một giọt nước trà nào, rồi cô ra đi! Không, không thể nào thể được.

LIÊU, ra mở cửa — Nếu cái cửa đóng làm cho cô ngại, thì tôi xin mở rộng cả hai cánh và xin cô ngồi lại. Thưa cô, chúng tôi là những người lương thiện. Và nếu chén nước trà của anh KỶ đã nguội thì tôi xin mạn phép dâng cô chén này nóng hơn, và chắc sẽ may mắn hơn.

Chàng đưa chén nước, Yến đỡ lấy, ngồi xuống và bằng lòng uống.

KỶ — Nước trà nhạt nhẽo, không có hương vị gì cả, xin cô đừng cười. Và xin cô tha thứ cho chúng

tôi đã dám đề những bông hoa tàn kia làm chương mắt cô từ này. Chúng tôi phải triết bỏ từ khi có mới vào. (Chàng vừa nói, vừa rút bỏ hoa ở bình ra) Trời ơi! nếu có những bông hoa tươi đẹp bây giờ!

YẾN, chỉ bàn giầy — Thế bỏ hồng kia?

Liêu và Kỵ đều nhìn sang. Ở giữa bàn giầy có một bó hồng mới, mà họ không để ý đến.

KỶ, lại cầm bó hoa, ngạc nhiên — Thưa cô, bó hoa này của cô? Ồ, đẹp quá, và thơm ngát quá!

YẾN — Không, bó hoa tôi trông thấy từ lúc vào.



KỶ, nhìn Liêu — Hoa anh mua?

LIÊU — Tôi cũng không biết.

KỶ — Bó hồng tươi này đây từ bao giờ mà mình không biết, nhưng chỉ có mình cô trông thấy, thì cũng như của cô đem đến. Chúng tôi xin cảm ơn.

LIÊU — Không những cô chỉ mang đến một bó hồng này mà thôi, cô còn đem đến biết bao nhiêu bó hoa kỳ hương dị sắc ở trong lòng chúng tôi nữa. Từ lúc cô vào đây, tôi thấy cái gì cũng đổi khác cả, những đồ vật trước kia không có nghĩa gì, bây giờ hình như cũng có cảm giác, có tâm linh. Tất cả gian phòng âm thầm, nặng nề, bây giờ thấy sáng sủa, nhẹ

chàng linh hoạt lạ thường.

YẾN — Tôi thực không hiểu các ông định nói gì. Hay là các ông chế giễu tôi?

LIÊU — Chết nỗi! Tôi xin thề rằng những lời tôi nói là thành thực cả. Chúng tôi cảm ơn cô không biết thế nào mà kể. Cô đã đem ánh sáng, đem cả mùa xuân mà rơi vào cuộc đời chán nản buồn tẻ của chúng tôi.

YẾN — Các ông là thực. Nào tôi đã kịp nói gì, đã kịp làm gì để cho các ông cảm ơn, hay các ông chế giễu đâu.

LIÊU — Cô chưa làm gì, cô chưa nói gì, nhưng thực ra cô đã nói hết cả, cô đã làm xong cả những điều chúng tôi mong mỏi, ngay từ lúc cô bước chân qua ngưỡng cửa nhà chúng tôi. Cô đã đến với chúng tôi. Thế là đủ lắm rồi.

KỶ — Có cô biết ngày hôm nay là ngày gì không?

YẾN — Hôm nay là ngày...

KỶ — Hôm nay là ngày tết Nguyên Đán của chúng tôi, một ngày tết lạ thường không làm cho chúng tôi thêm một tuổi như mọi tết, mà lại làm cho chúng tôi chứt hết những tháng ngày vô ích để trở lại cái tuổi hai mươi, nó sẽ là cái tuổi vĩnh viễn của chúng tôi từ đây. Chúng tôi đều hai mươi tuổi, cô à. Còn cô?

LIÊU — Cô mới mười tám tuổi...

YẾN — Ai bảo ông là tôi mới mười tám?

LIÊU — Một nhà thi sĩ ở thế kỷ trước đã bảo chúng tôi biết.

YẾN — Nhà thi sĩ?

LIÊU — Vâng, nhà thi sĩ Alfred de Musset:

« Quinze ans, ô Roméo! l'âge de Juliette! »

Mười lăm tuổi, hỡi chàng Roméo! tuổi của nàng Juliette!

Cô mười tám tuổi, cô là nàng Juliette, và ai cũng là Roméo.

YẾN — Xin lỗi ông, tôi không phải là nàng Juliette, tôi không biết Roméo là ai, và tôi cũng không phải cô bé mười lăm tuổi như ông tưởng. Tôi mười tám...

LIÊU — Cô mười tám, mặc dầu, cô cũng chỉ có mười lăm thôi. Và cô bao giờ cũng vẫn mười lăm như nàng Juliette. Mười lăm tuổi đời đời! Thưa cô, đó là tuổi của thần tiên! Có phải không, anh KỶ?

KỶ — Vâng, thưa cô, cô mới mười tám!

YẾN — Tôi mười tám!

LIÊU — Không, cô nhầm đấy, cô mới có mười lăm!

YẾN — Thế có tức không! Vâng thì tôi mười lăm!

LIÊU — Đây, cô xem.

YẾN — Nhưng mà lạ quá, tự nhiên các ông nói đến tuổi của các ông, rồi nói đến tuổi của tôi, rồi bắt tôi kể đi mất ba tuổi! Thế rồi các ông định làm gì bây giờ?

KỶ — Chúng tôi định cùng cô uống một cốc rượu mừng ngày xuân trở lại, mừng cái tuổi hai mươi của chúng tôi, mừng cái tuổi mười tám vĩnh viễn của cô, và mừng bó hồng tươi mà cô đã có nhã ý đem đến để thay những cánh hoa khô héo của chúng tôi. (Chàng vừa nói vừa lấy ba cái cốc và không mấy chốc rượu ngọt bày la liệt khắp bàn).

YẾN — Tôi không biết uống rượu.

KỶ, đưa một chai rượu — Cô dùng Bonnal?

LIÊU, cũng đưa một chai khác — Cô dùng Cap Corse?

KỶ, lấy chai khác — Hay cô dùng Cointreau dịu hơn?

LIÊU, cũng lấy chai khác — Hay cô dùng Cacao ngọt hơn?

YẾN — Cảm ơn các ông, tôi không biết uống rượu mà.

KỶ — Thưa cô, Cointreau uống rất thơm và rất ngọt, gần như không phải là rượu, vì không cay một tí nào.

LIÊU — Thưa cô, Cacao ngọt hơn kẹo, rất dễ uống, xin cô đừng từ chối. (Vừa nói vừa rót một cốc Cacao đưa Yến). Xin mời cô. Còn anh KỶ, vẫn Picon chứ?

Kỵ gật, Liêu rót Picon

KỶ — Còn anh? Vâng Suze?

TỪ 16 OCTOBRE 1937 ĐÃ MỞ

NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

của Bác-Sỹ

PHẠM - QUANG - ANH

Chuyên môn

BỆNH ĐÀN BÀ — BỆNH TRẺ CON

N° 66 Rue R. Graud.

Téléphone 333

Mua AO LEN

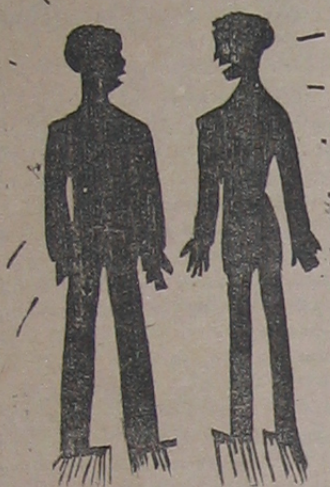


Các ngài muốn khỏi mua nhảm len gai hay len pha sợi, chỉ đến hiệu dệt CỤ' CHUNG là nhà có đủ tín nhiệm. Hiện nay đang trưng bày các áo kiền mới năm nay.

CỤ' - CHUNG

100, Ru du Coton, Hanoi

Liêu gật, Kỳ rót Saze. Liêu và Kỳ trao rượu cho nhau nói — Xin mời cô.
YẾN, nâng cốc — Nể các ông quá. Thực tôi không biết uống rượu.
KỠ — Như thế, càng hân hạnh cho chúng tôi.
LIÊU — Chúng tôi nâng cốc mừng cô Juliette và cái tuổi mười lăm!
YẾN — Tôi không phải là Juliette. Tôi tên là... Yến!
KỠ — Mừng cô Yến! và chúc cô mười lăm tuổi mãi mãi!
YẾN — Cảm ơn các ông. Và chúc các ông...
LIÊU — Hai mươi tuổi mãi mãi!
Cả ba người cùng uống rượu và uống cạn.
YẾN sau một lát suy nghĩ — Tôi



không hiểu tại sao tôi lại ngồi đây uống rượu với các ông? Tôi không được quen biết các ông bao giờ.

LIÊU — Chúng tôi đã tự giới thiệu. Đây là anh Kỳ, bạn thân của tôi.
KỠ — Và đây là anh Liêu, bạn thân của tôi.

LIÊU — Và cô là cô Yến...

KỠ — Bạn quý của chúng tôi.

YẾN — Tôi rất lấy làm hân hạnh được các ông tiếp đãi quá ân cần. Từ sáng đến giờ, tôi vào nhà nào, họ cũng tiếp một cách nhạt nhẽo và chỉ mong cho tôi ra khỏi...

KỠ và LIÊU đều tức giận — Ồ! có lẽ nào!

YẾN — Thực thế!

LIÊU — Có vào những nhà nào?

YẾN — Tất cả những nhà ở phố này.

KỠ — Họ là những kẻ khốn nạn!

LIÊU — Những quân thô bỉ!

YẾN — Có phải không? Tôi mời họ đi nghe âm nhạc mà họ làm như tôi xin không bằng!

LIÊU — Bọn mọi rợ ấy, cô chấp làm gì!
KỠ — Những đồ ngu dại ấy, cô mời làm gì!
YẾN — Thừa hai ông, tôi thứ bảy này ở nhà hát tây có cuộc hòa nhạc để giúp « hội Bảo trợ trẻ con vô thừa nhận », tôi đi bán vé giúp...
LIÊU — Ồ, thích quá nhỉ. Một cuộc hòa nhạc ở nhà hát tây!
KỠ — Còn gì vui bằng một cuộc hòa nhạc nữa!
LIÊU — Vậy, cô đến mời chúng tôi đi nghe?
KỠ — Thế thì còn gì bằng nữa! Chúng tôi xin mua cả một loge. Cả bốn vé.

Yến đưa vé cho Kỳ

LIÊU — Thừa cô, bao nhiêu tiền a?

Liêu đưa tiền cho Yến

KỠ — Ồ! có hai mươi đồng thôi?

Rẻ quá, nhỉ

LIÊU, hơi nhả mặt — Vàng rẻ quá nhỉ. Có hai mươi đồng thôi!

KỠ — Mà cô có đánh đàn hôm ấy chứ?

YẾN — Dạ, không. Có các cô Ma, cô Lan, và cô Mỹ đánh đàn piano. Và hai ông Nhàn và Quý kéo violon. Còn tôi không biết đánh đàn, chỉ đi bán vé giúp thôi.

LIÊU — Người đẹp như cô không cần phải biết đánh đàn. Một cái mỉm cười của cô đã là một bản đàn trong trẻo của Mendelsoln rồi!

KỠ — Mà hôm đó, cô có đi nghe chứ?

YẾN — Dạ, vâng. Tôi sẽ phải giúp việc xếp chỗ.

LIÊU — Cô cho phép chúng tôi biểu cô hai vé để cô mời bạn.

YẾN — Cảm ơn ông, tôi chẳng dám nhận. Để ông mời người quen.

LIÊU — Xin cô nhận cho, vì chúng tôi ở đời không có ai là người quen cả.

YẾN, cầm vé — Cảm ơn, hai ông.

KỠ — Chính chúng tôi cảm ơn cô mới phải.

YẾN — Bây giờ xin phép hai ông, cho tôi đi bán nốt vé này, vì còn về kèo nhà mong. Thôi, chào các ông.

LIÊU và KỠ — Không dám, xin kính chào cô. Và cảm ơn cô.

Hai người đưa tiễn

Yến ra tận cửa.

LIÊU — Và mong lại được gặp cô, thứ bảy này, tại nhà hát tây.

YẾN — Vâng, tại nhà hát tây.

Yến vào, Liêu và Kỳ trở ra đến giữa sân khấu: hai người nhìn nhau, có vẻ sung sướng.

HẠ MÀN

Đoàn phú Tứ

TẾT NĂM MẬU DẦN Ở BÊN TÀU

NẾU các bạn đã chán cái phong vị cũ kỹ của tết An-nam với đôi câu đối bất tuyệt:

Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ,

Nêu cao, pháo nổ, bánh chưng xanh.

thời tôi xin trân trọng mời các bạn sang nếm những phong vị mới lạ của Tết ở bên Tàu. Tôi xin miêu tả trước những « mùi mẽ » đó bằng đôi câu đối sau này nó chỉ là đôi câu đối trên mà tôi xin phép các bạn đôi mới một tí cho hợp cảnh:

Thịt nát, xương tan, ao máu đỏ,
Thành cao, súng nổ, mặt người xanh.

Đó, các bạn đã rõ chưa, nếm muốn rõ thêm nữa, mấy câu tập Kiều, và những bức vẽ dưới đây sẽ chiều lòng các bạn.

Ngày xuân bom đạn dưa thối

Tàu hàng chống Nhật mất hoài mấy nơi

Tàu bay bay tận trên trời

Lưỡi lê trắng diêm máu người như hoa,

Đao binh trong tiết tháng ba,

Lẽ là đào huyết, hội là Đạp-Thanh. (1)

Gần xa, Nga, Đức, Ý, Anh.

Lăm le, sấm sủa lửa binh dự phần.

Đạp diu thủy, bộ, không quân,

Xe tăng như nước, tàu ngầm như nêm.

Bùi Quỳnh

1 — Thanh : Tàu.



HUY, PHÚ, HỌC — Thôi chết! Nhật đến ném bom ở Hà-nội rồi!

Bệnh Quỷ



Vị trung bệnh lậu

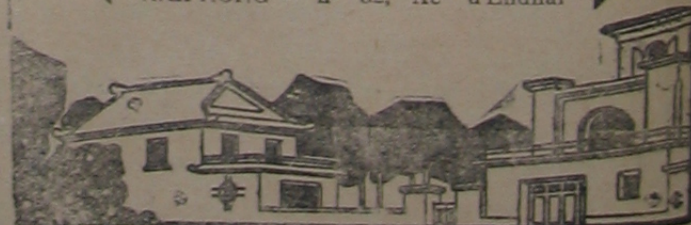
Nếu các ngài mắc bệnh Lậu, hay Tim-la, mà các ngài đã uống đủ các thứ thuốc rồi, mà bệnh vẫn không khỏi dứt và hết nọc, thì các ngài cứ tin uống ngay thuốc Hoàng-vân-Áp 47 phố Ninh-xá Bắc-Ninh Tonkin, là mau khỏi và rất hết nọc, không hại sinh dục và thân thể, vì thuốc của bản hiệu tự chế ra đã có tiếng trong 20 năm nay. Còn như mọi thứ thuốc khác họ chỉ mua của các ông lang băm vẽ đóng ra chai, lọ, nói khéo để bán đồ thôi chứ thực ra người bán thuốc không rõ ở trong thuốc có các vị gì, nếu các ngài cứ tin uống các thứ thuốc đó, không những là không khỏi, về sau thế nào cũng sinh ra nhiều bệnh. Còn như thuốc của bản hiệu xin cam đoan bề ai tin mà uống thì bệnh nhẹ hay nặng như thế nào cũng phải khỏi ngay lập tức, người không mệt nhọc gì cả. Thuốc Lậu 1p,60, Tim-la 2p,00, ai mua gửi tiền trước, còn gửi lỉnh hóa giao ngân, có bán tại Mai-linh 60 Paul Doumer Haiphong, Lê-Nam-Hưng Phan-Thiết, Quảng-Lý Chợ-gồm Phú-mỹ, còn đại-lý Hanoi Saigon v. v.

PHÒNG VỆ KIỀU NHÀ

NGUYỄN-BÁ-CHÍ, BẠCH-VÂN-CHỦ (Kiến-trúc-sư)

HANOI — n° 61, Rue de Takou

HAIPHONG — n° 82, Ae d'Endhal





PHÒNG THỦ ĐÔNG-DƯƠNG

Nếu có nước ngoài xâm chiếm, dân ta cứ việc lấy bánh chưng mà đập, làm thành.

BÚC TRANH XUÂN

Lư trầm tỏa khói bên chân nến
Trên mặt bàn thờ rực rỡ nhang.
Chồng chất để bên mâm ngũ quả
Vài ba chén rượu, mấy giấy vàng.

Trong tấm màn the, chiếc độc bình
Dưới đèn lấp lánh sắc men xanh,
Ngậm cành đào lớn khoe màu thắm
Vội chậu hoa đầy cúc trắng tinh.

Cơm, rượu bày la liệt trước ngai,
Một bà kinh cần chấp hai tay
Trước bàn quý gối lăm râm khăn:
« Phù hộ cho con được phát tài... »

Trên giường ngất ngưỡng một ông
Nhịp mắt như tìm một điệu thơ,
Đặt bút tay nâng vầng trán râm
Gật gù: «...Xuân nhật khước vô hoa...»

Cô gái thơ ngây đứng cạnh buồng,
Một mình nhìn trộm bóng trong gương
Má hồng ửng đỏ cười e thẹn
Như cánh hồng tươi dưới ánh dương

Ông lão tay nâng chén nước trà,
Mỉm cười, trong miệng sẽ ngậm nga,
Ghế nhìn bát thủy tiên trên án
Nhắm đếm: «...Giờ kia được tám hoa »

Khách chủ mừng nhau rộn trước hiên,
Con vàng, con vẹn cần huyền thiên;
Bên thềm lũ trẻ cười theo pháo
Súc sắc trên tay một chuỗi tiền.

Ngoài cửa, trong sân những tiếng người.
Trên đường tha thướt các màu tươi,
Kia ai núa áo ai dừng lại
Mừng mấy câu xong ngất nghẻo cười.

Trăm sắc huy hoàng tâm núi sóng;
Từng đàn mây trắng rờn trên không.
Nàng xuân đã đến trong hoà lá
Vội nụ cười tươi, vội áo hồng,

Huyền Linh

NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT HIỆU CON VOI



1 lạng	3 grs	0p20	1 tá	2p00
1 lạng	6 grs	0p30	1 tá	3p00
1 lạng	20 grs	0p70	1 tá	7p00
1 lạng	500 grs	8p30	1 kilos	10p00

PHÚC - LO' I

Nº 1, Avenu Paul Doumer — HAIPHONG

Techi-Long	66, Rue des Paniers à Hanoi
Thiên-Thành	Phố Khách à Namdinh
Quân-Hưng-Long	Rue Sarraut à Vinh
Phúc-Thịnh	Rue Paul-Bert à Huế
Quảng-Hưng-Long	Marché à Tourane
Đồng-Xuân	Rue Gia-Long à Quinhon
Phạm-hạ-Huyền	36, Rue Sabourain à Saigon

Câu chuyện hằng tuần...

Ba Éch gặp Lý Toét trên đường làng.

BA ÉCH — Kia, chào cụ Lý, cụ đi đâu mà có vẻ vội vàng thế?

LÝ TOÉT — Đương tức chết đi được đây!

BA ÉCH — Sao năm sớm cụ đã gặt gồng tôi thế?

LÝ TOÉT — Xin lỗi ông, nhưng tôi bận mình lắm, ông ạ.

BA ÉCH, mỉm cười — Có điều gì mà cụ bận mình thế?

LÝ TOÉT — Tôi đi tìm một người tậu ruộng để bán.

BA ÉCH, kinh ngạc — Chết nỗi! cụ bán ruộng? Cụ bán ruộng để làm gì?... Hay để chạy cái cừu phạm bá hộ đấy?

LÝ TOÉT — Chạy với chột gì! Bán có một sào ruộng thì chạy với chột gì!

BA ÉCH, mỉm cười — Bán có một sào! Thôi, ý chừng lại để trang trải nợ cờ bạc rồi.

LÝ TOÉT — Nợ cờ bạc thì việc quái gì phải giả. Tôi bán một sào ruộng để đỡ tốn hăm tám đồng bạc thuê cấy chứ.

BA ÉCH — Cụ nói lạ! Một sào ruộng mà phải nộp hăm tám đồng bạc thuê! Đến thượng thượng đẳng điền thì cũng chỉ đóng một mẫu ba đồng là cùng.

LÝ TOÉT — Không, ai nói thuê điền, thuê thân cơ mà! Tôi có mười mẫu một sào, bị liệt vào hạng đóng hăm nhăm đồng thuê thân. Vì vậy tôi muốn bán đi một sào để được đóng thuê thân vào hạng tiền điền chủ có từ năm đến mười mẫu.

BA ÉCH, mỉm cười — Nghĩa là hiện giờ cụ bị liệt vào hạng đại điền chủ.

LÝ TOÉT — Chính thế. Có mười mẫu một sào thì tôi là đại điền chủ phải đóng hăm nhăm đồng thuê thân. Bớt đi một sào tôi sẽ được hạ xuống hạng tiểu điền chủ và chỉ phải đóng có bảy đồng.

BA ÉCH, cười to — Vậy cụ không thích làm đại điền chủ?

LÝ TOÉT — Làm đại điền chủ nào, có được ăn trên ngồi chốc gì mà bảo thích.

BA ÉCH — Thế cụ nhất định bán một sào ruộng?

LÝ TOÉT — Nhất định. Nhưng nào có ai buồn nhất định mua cho đâu? Tôi đã đến hỏi ông hương Bình là người khá giả ở xóm tôi, mà lại có ruộng liền bờ với ruộng của tôi. Nhưng ông ta rầy nầy lên, kêu nếu mua một sào của tôi thì số thuế thân phải đóng sẽ bị tăng từ hai đồng rưỡi lên tới bảy đồng, vì hiện ông ta đã có năm mẫu rồi. Bán không được, tôi đành đem cho.

BA ÉCH, kêu — Cụ cho?

LÝ TOÉT — Phải, tôi đem cho anh điền tốt nhà tôi để trừ vào tiền công, nhưng anh ta cũng không nhận nổi.

BA ÉCH, cười — À, ra cụ cho như thế. Nhưng anh ta không nhận là phải. Tôi gì nhận một sào ruộng để trở nên một tay điền chủ và bị đóng thuế thân những hai đồng rưỡi? Cứ là vô sản thì chỉ phải chịu có một đồng thuế thân thôi.

LÝ TOÉT — Không phải thế. Anh ta vẫn là điền chủ rồi, vì được làng chia cho hai sào ruộng công điền.

BA ÉCH — Vậy trong làng cụ để không có một người vô sản nào?

LÝ TOÉT — Thì vãn! Dân quê Annam mình thì làm quái gì có hạng vô sản!

BA ÉCH — Vậy sao anh điền tới của cụ lại không nhận quách một sào ruộng cụ... cho? Thiết tưởng dù có thêm một sào vào số hai sào thì anh ta vẫn chỉ phải đóng hai đồng rưỡi thuế thân thôi chứ?

LÝ TOÉT — Thì vãn! Nhưng anh ta muốn tôi giả công bằng tiền để có hai đồng rưỡi mà đóng thuế thân.

BA ÉCH — À, ra thế! Vậy cụ chỉ còn một cách để khỏi phải đóng thuế thân vào hạng hăm nhăm đồng, là đem sào ruộng thừa kia mà cho một người đàn bà góa, vì đàn bà góa không phải đóng thuế thân, thì người ta chả từ chối đâu.

LÝ TOÉT — Nhưng nếu cho người ta thì không khéo lại phải lấy người ta làm lẽ, mà khi đã lấy người ta rồi thì cái sào ruộng mình cho người ta lại quay về với mình, hành thử mình vẫn có nguyên mười mẫu một sào, và vẫn phải đóng hăm nhăm đồng thuế thân không thiếu một trình.

BA ÉCH, cười ngất — Rõ cái vòng luân quần! cái vòng thuế thân luân quần!

Khái Hưng



THẦY — Anh kể cho tôi hai vật mà trước đây một thế kỷ chưa tìm thấy.

TRÒ — Con và thầy ạ.

Laim dân.

PHÔNG SỰ của TRỌNG LANG

I. SAU LŨY TRE

(Tiếp theo)

Ngư như bò

NĂM hôm sau, ông K. đưa tôi vào « biệt thự » của ông. Biệt thự là cái tên đẹp ông đặt cho một căn nhà lá hẻo lánh, nằm ọp ẹp trên một khoảng đất rất rộng, mốc trắng, cỏ lùn rêu cỏ xanh.

Ông cười bảo tôi khi thấy tôi vén quần chọn từng bước đi một đề qua sân :

— Ở làng này, trừ nhà tôi, cá, đình, cái chợ, còn thì cùng một kiểu chuồng lợn như thế cả. Tôi tưởng rằng, nếu không có mưa, rét, không có ông thành hoàng và sới thịt, thì ở thôn tôi sẽ không có nhà cửa gì hết. Dân làng ở đây hay phân nhiều ở xứ này, có thể ngủ gối đầu lên một mớ đất được !

Ông đã đưa tôi đến một gian buồng sạch sẽ. Trong đó kê sô sài một cái giường rất, một bộ ghế chàng kỷ tre. Qua một cửa sổ có chấn song bằng gỗ tạp, tôi thấy có giàn hoa, cây cảnh và rất nhiều ánh sáng. Tôi bỗng như một đứa trẻ về quê, trước cái vẻ tiêu sơ, hừng dấy thì vị đậm mạc của gian buồng.

Ông K. nhìn giàn hoa, thông thả nói :

— Có khi cả năm tôi chỉ ở... « biệt thự » này độ một, hai đêm trong ngày hội, sau khi đã mở bát đến cháy túi. Còn ngày đêm thường thì bỏ không.

Nhưng, cái một, hai đêm trong một năm đó ! Nếu ông biết...

— Ông vỗ vai riu tôi ngồi xuống ghế :

— Rồi ông sẽ biết. Đề mà đáng báo !

Một tiếng rặng hắng, một cái mồm rộng, đen ngòm những răng : anh Trương A. ghé đầu vào buồng.

Ông K. mắng hỏi hân :

— Vào thì vào hân, ra thì ra hân. Nhân nhỡ như khi ! Thế nào ? Thăng kia !

— Bầm ông, khá lắm !

Tôi thấy thấp thoáng sau góc

mit cái khăn mờ quạ và cái váy.

Ông K. hất hàm :

— Đưa nào ?

Trương A. cười

— Con cũng chẳng biết nữa !

Con thấy nó ăn bún xong, xuống



ao rửa chân. Con đùa bảo nó là chân tám từng ghét làm chết cả cá của ông đi, nó cười. Con bảo nó lên cho ông bảo gì ấy. Nó ừ. Rồi nó theo con vào đây.

Ông K. lại hỏi :

— Trông có khá không ? Liên đã già bằng anh chưa ?

Anh Trương như trả lời cho câu hỏi trong óc anh :

— Bầm tốt nái lắm ạ. Béo quá đi mất. Nó cười mà con trông thấy những má là má ! Nhưng đề con kéo nó vào cho ông xem.

Anh chạy vụt ra. Một loáng, anh nắm tay lôi sênh sếch một cô vào, vừa lôi vừa dỗ :

— Thôi chỉ vẽ ! Không đi cho ngay ngắn, tôi lại phết cho mấy roi, giờ !

Tôi phải phì cười khi thấy cô đó, ngửa người ra đằng sau, mồm kêu « ớ » liên thanh, mặt muốn giấu đi, nhưng không biết giấu vào đâu được.

Tôi nhìn ông K. : ông lắc đầu như người lên đồng. Vào đến thêm, hai người rời nhau ra. Cô kia ngồi thụp xuống, nhưng mặt cô đã qua mắt tôi rồi. Nó là một bộ mặt xấu, nhưng thật là thật.

Ông K. khẽ bảo Trương A :

— Con trẻ đấy, nhưng sao mà nó xấu đến thế được ! hờ giờ !

Trương A. nhả nhả :

— Bầm ông... thì không tiền mà lì !

Ông K. trừng mắt nhìn A. :

— Thế ba cô yếm đỏ xem chào tôi qua đâu ?

Trương A. bỗng đứng đắn lại, như sắp kể một thủ đoạn anh hùng :

— Suốt đêm con với anh trương nhai sắn ba con ranh con ấy như bắt giặc ! Vì chúng nó ba, cho nên đứa nọ sợ đứa kia, rút cục chẳng đứa nào chịu đi cả. Giá có một thì phải biết là êm ngay thôi ! Con dọa trối, chúng nó bảo chẳng làm gì nên tội cả ! Con rõ ngọt, thì chúng bằng lòng nhưng lại hẹn đề khi khác. Chúng nó biết ông ! Có một đứa bảo bằng lòng lấy lẽ ông, nhưng ông phải trầu cau đến hồi bố nó kia. Bố nó là lý trưởng, bầm ông.

Rồi Trương A. bẹn với ông K. :

— Đề mai con đến tận nhà nó rủ nó đi. Thế nào cũng phải được !

Ông K. nghiêm nghị bảo A. :

— Thôi được ! Giờ anh làm ơn giắt cái của nọ kia đem trả cho cậu ao hộ tôi. Nếu có thể, anh rím nó xuống nước ấy !

Trương A. cười đến tận mang tai :

— Rím bây ngày cũng không



chìm ! Vì ông trông cái váy nó kia kia !

Sau khi đã nói với ông K., trên

tràng kỷ, tôi được có dịp hỏi chuyện một cô gái quê đã coi đám hội hơn cái thân, thành thị hơn đám hội, đã có bộ óc ngu muội đến nỗi như là không thể phân biệt đàn ông với đàn bà được !

Nhìn thẳng vào bộ mặt ít lông mi không tinh thần, tôi hỏi như hỏi một đứa trẻ :

— Cô đi xem hội suốt đêm ?

— Vâng !

— Cô không ngủ ?

— Vâng !

— Mà hội những ba ngày đêm ?

— Thưa ông, em ở đây cả ba ngày đêm, với một người bạn hàng xóm nữa, không ngủ cũng được.

Tôi thốt ra một câu hỏi này, mà bây giờ tôi mới biết là độc ác :

— Trong ba hôm, cô không thay quần áo à ?

Cô Nan (tên cô đó) cười, cặp môi dày cắn chặt, nứt ra :

— Em đã tắm và đã mặc sẵn ba bộ quần áo sạch từ nhà !

— Ở nhà để cô đi tự do thế này ?

— Vâng. U em mất rồi, chỉ còn thầy em. Thầy em chiều em lắm. Đi xem hội chứ làm gì mà cấm ạ.

Cô bỗng vẽ soán giải yếm, không nhìn tôi mà nói :

— Nhưng mà, sao ông hay hỏi em lần thần thế.

Tôi hỏi cô nốt một câu nữa :

— Cô có muốn ra Hanoi không ?

Cô nghĩ một giây :

— Không ! nhưng đi với ông kia mà !

... Rồi tôi để cho cô vẽ, để cho cô lang thang suốt đêm chỗ đám người bồi hăm quanh rạp chèo với một hy vọng : ra Hanoi !

Ông K. thở dài :

— Đấy ! quan bác xem ! một cách dễ dàng, cô Nan có thể ra Hà-nội để thành một người nhà thổ được ! Vì ngu như bò !

Trọng-Lang

(Xem tiếp trang 21)

BẤY, tám trăm năm về trước, một buổi đầu xuân kia Lý Thái Bạch tỉnh rượu bên khóm cây, nghe thấy chim riu rít trong hoa, giật mình tự bảo rằng: « À kia, xuân đã đến ». Lòng vô tư lý đáng yêu của bậc thi bá ấy còn giữ lại trong mấy câu thơ bất tuyệt và sau bao nhiêu thế kỷ, những câu thơ bất tuyệt ấy còn cho ta biết cái tình ái của thi sĩ đối với mùa xuân.

Đến nay, nhà thi sĩ Tân Đà, thấy ngọn cây đào nảy thắm, cũng mới sức nhớ đến cái mùa xuân mặt đỏ, và bắt đầu nghĩ ngợi vẩn vơ. Mà bởi mỗi ý nghĩ của ông có thể thành một vài câu thơ, nên trong dịp xuân này ta được đọc những câu rất thơ ngây và rất trong sáng:

Tin xuân đến ngọn cây đào,
Bảo cho hoa biết ra chào chúa xuân...

Ý thơ mới nhẹ nhàng bay bướm lắm sao! Lời thơ cũng vẫn giữ được vẻ giản dị lãng mạn mà chúng ta đã từng yêu trong các thi phẩm đầu tiên của nhà thi sĩ. Tân Đà vẫn trẻ mãi, nghĩa là vẫn còn xuân mãi, vẫn phong phú lãng mạn và vẫn đơn sơ trong tâm tình. Ông không già như ông vẫn nói đâu, vì tuy nói rằng:

Ngày xuân còn mãi không thôi,
Tuổi xuân ai dễ xanh rồi lại xanh?

Nhưng ông không cần và không tin câu nói ấy.

Ông chẳng đã bảo riêng cho mùa xuân biết nỗi lòng của ông sao. Ông cách biệt xuân bao lâu nay mà vẫn nhớ vẫn mong, và đến nay, xuân đã về tây, trông thấy dung mạo ông khác xưa, nhưng miệng của ông vẫn cười tươi và tình của ông vẫn đắm thắm:

Gặp ta nay xuân chó la lũng,
Tóc có khác, trong lòng ta chẳng khác.

Kể từ thủa biết xuân bốn chín năm về trước,

Vẫn rượu thơ non nước thú làm vui.
Đến xuân này ta tuổi đã năm mươi,
Tinh trăm tuổi đời người, ta có nữa.
Còn sau nữa, lại bao nhiêu xuân nữa,
Mặc trời cho, ta chưa hồi làm chi.
Sẵn rượu đào, xuân uống với ta đi!
Chỗ quen biết kể gì ai chủ khách.

Thực là những lời âu yếm chân thành. Mùa xuân, dưới ngọn bút của ông là một người, là một khách giai nhân, và cũng là nàng tiên thơ ông sao lãng bấy lâu và bây giờ ông mới hồi hân đến. Cuộc nhân duyên của nàng thơ và của nhà thi sĩ này có lẽ độ của một đời chủ khách đối diện nâng chén rượu đào, chứ

TIN THO'

không mê mãi, nồng nàn, đắm đuối như ở những cuộc duyên thơ khác. Bởi thế, giọng thơ của ông không có điệu bản khoan cày đáng cũng như không chan chứa hạnh phúc, ông không để tâm đến những tình cảm sâu kín, vì lòng ông chỉ phơi phới thanh thản như gió nhẹ phảng phất trên vườn hoa tươi.

Bọn làm thơ chúng ta bây giờ khác ông, không muốn cảm xúc như ông và cũng không thể cảm xúc như ông được. Nỗi lòng chúng ta phức tạp hơn, ta đau đớn thắm thía hơn và khi ta vui mừng thì sự hơn hờ của ta cũng có nhiều hình sắc lạ.

Tất cả cảnh xuân, dưới mắt Tân Đà thu lại ở hai câu trên kia tôi đã trích. Mắt nhà thi sĩ không muốn đề riêng đến những màu khác, nét khác, trong khi những màu ấy và những nét ấy, ở các thi sĩ mới, hiện ra rõ rệt và cảm được họ xa hơn. Thí dụ mùa xuân với những tiếng chim, cánh bướm hớn độn dưới bút Xuân Diệu:

Vườn cười bằng bướm với bằng chim,
Dưới nhánh không còn một chút đêm.
Những tiếng reo to bằng ánh sáng,
Ca dới khói phác trẻ trung thêm...

...Ánh sáng óm chum những ngọn cao,
Cây vàng rung nắng, lá xôn xao,
Gió thơm phơ phất bay vô ý,
Đem động cánh mai với nhành đào...

Xuân Diệu không đợi đến lúc xuân về mới làm thơ xuân, vì ông ấy đã sẵn có tấm lòng — vì có cái tên — đầy những xuân ý.

Bữa nọ, ông đã nói rõ cho ta biết trong bốn câu rất... đa tình:

Xuân của đất trời, nay mới đến.
Trông tôi xuân đến đã lâu rồi.
Từ lúc yêu nhau, hoa nở mãi
Trong vườn tình ái của hồn tôi.

Tuy vậy, nhân dịp xuân này, ông cũng có một « Bó hoa » xuân. Có lẽ là bó hoa hái trong vườn ái tình, nhưng có lẽ hái hơi vội:

Này là bông cúc với bông mai.
Vội lại bông lan lá nhọn dài,
Vội cả bông hồng đã mơn mớn,
Này thêm bông lý với bông lai:
Thêm đoá tường vi chấm lệ ngân,
Cành thi gái sắc, lá thi tàn:
Nhịp nhàng ở ngọn bàn tay cánh,
Em kết sao cho đẹp tuyệt trần.

Bó hoa ấy ông làm quà xuân cho ta cùng với một bản đàn « cảm xúc » không liên lạc gì đến xuân, nhưng ta thích nghe bản đàn hơn, vì có những điệu chân thành tha thiết.

THO' ĐƯỜNG

Quá Hương Tích tự

Bất tri Hương Tích tự,
Sở lý nhập văn phong.
Cổ mộc vô nhân kinh,
Thâm sơn hà xứ chung.
Tuyền thanh yết nguy thạch,
Nhật sắc lãnh thanh tùng.
Bạc mộ không đàm khúc,
An thiền chế độc long.

VƯƠNG DUY

THƠ DỊCH

Qua chùa Hương Tích

(Chùa ở trong hang Tử Ngô, núi Nam Sơn, thuộc Trường An)

Chẳng hay Hương Tích chùa đâu
Đi đôi, ba dặm, lên đầu non cao,
Cây um, đường tắt vắng teo,
Núi sâu, chuông vắng nơi nào
tiếng đưa.

Suối kêu ghèn đá rìa bờ,
Lạnh lùng bóng nắng chui lùa
thông xanh.

Trời hôm, tác dạ thanh minh,
Qui y đạo Phật sửa mình là hơn.

TÂN ĐÀ

Tuyệt cú

Lưỡng cá hoàng ly mình thủy liễu
Nhất hàng bạch lộ thượng thanh thiên.
Song hàm tây lĩnh thiên thu tuyết
Món bạc đông Ngô vạn lý thuyền.

BỔ PHÚ

THƠ DỊCH

Câu tứ tuyệt

Hai cái oanh vàng kêu liễu biếc
Một hàng cò trắng vút trời xanh.
Nghìn năm tuyết núi song in sắc (1)
Muôn dặm thuyền đông cửa rập rình.

TÂN ĐÀ

1.) Núi Nga-my, thường đọng tuyết suốt năm, đầu mùa hạ cũng không tiêu tán.

Thơ xuân của ông Nguyễn Bình là những bức tranh nhỏ nhắn vẽ những nét hoạt bát vui vẻ không có chút gì gọi là kỳ khu. Bốn câu đầu trong bài « Xuân về » của ông:

Đã thấy xuân về với gió đông,
Vội trên màu má gái chưa chồng:
Bên hiên hàng xóm có hàng xóm
Liếc mắt nhìn trời, đôi mắt trong.
Về đùa cợt thực là tài tình ở
nhưng tiếng nhắc lại ồm ồm nhưng không ngang chương.

Ông Bình có một giọng thơ bạo lơn rất đúng dịp và rất đáng yêu.

Một bạn làm thơ khác, tả ngày tết của mùa xuân, cũng có giọng nhẹ nhàng và dễ dãi như thế, nhưng trong đó còn thêm chút ý vị của sự cợt đùa:

Pháo rắc trong sân sắc đỏ tươi,
Nàng Xuân uốn ẹo lại đây rồi!
Càng tên chìa khắp trong ngoài ngõ,
Vào thử xem nào! ma quỷ ơi!

Cả khánh reo vang rước Phật về,
Đầy tường câu đối đỏ hoe hoe,
Bàn cờ sẵn đó nhưng không biết
Tiên có về chăng đến chốn quê...

Dưới bài thơ mà tôi trích hai đoạn trên này ký một cái tên điệu dàng: Phượng Nga, nhưng xem nét chữ — tuy viết khác đi — tôi cũng biết là của ông Huyền Kiều. Ông Huyền Kiều là tác giả mấy bài thơ xuân giọng nghiêm trang hơn và hơi dễ dãi. Dưới đây là hai đoạn đáng chú ý nhất trong bốn đoạn của bài « Xuân mới » mà ông đúc lại có lẽ hay hơn.

Xuân đem về nắng hồng tươi phơi
phơi
Bầy chim say, trong giọng, hát...
huyền thiên
Bướm ngũ sắc, hóm mình hương
phấn mới,
Cùng ong vàng thi cánh với hoa tiên.
Giòng nhựa mạnh đầy tràn trong
thờ vô,
Cây xanh tươi nở bật những cành tơ.
Trời lam cao, mây vàng pha dáng đỏ
Chân trời hồng, non sẫm lẫn trong
mơ.

Chim, hoa, ong, bướm với những màu lam, hồng, vàng, đỏ trong ngày xuân của ông xếp đặt cũng khéo, nhưng chỉ khéo có thể thôi. Tất cả cái hay chỉ « nở bật lên » ở hai câu đầu đoạn thứ nhì, đột ngột và chừng chặc.

Chừng chặc vì khéo diễn đạt, khéo xếp đặt tư tưởng và nhất là vì có ý chí, có sự rung động của hồn thơ. Trong rất nhiều thơ của các bạn gửi đến, tôi thường tìm mà không thấy cái ý chí đó.

Thế-Lữ

M. le Thụy-Quy, tốt nghiệp khoa yểm trang tại Paris giúp việc massage (sca nắn) manucure (sửa móng tay) maquillage (dánh phấn). Rất đẹp.

Máy uốn mi cong, vù nỏ, răng xinh

CÁC MÁY AU MỸ TÔ SỬA

SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS — MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLÉGANTS

Máy uốn lông mi 0 p90 — Biếu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantine: Oyster (Con lươn) Houbigant, Tokalon, Gorlier, Bourjois, Lenthéric, Coty, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Innox, Riels, v.v. Nếu mua từ 6p, gửi lên. Răng trắng sữa thêm trắng bóng đẹp. Răng đen đánh trắng êm không đau. Khe răng, răng hăm trắng hết bằng máy tối tân Âu-Mỹ, không hại men răng.

Da trắng mịn, tươi đẹp mãi 2p, 3p, một hộp — Tóc dài, nhuộm tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chừng cá (khỏi nhần, không còn vết thâm, không phát lại), nổi sẵn nơi mặt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp — Tóc mọc, giảm má, tàn nhang sạch hẳn, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p, 3p, một hộp. — Nứt rười, lột com, răng trắng hơi nách, nẻ da, 0p50, 1p, một hộp. Trị da rần, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p, 2p, một hộp — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xarh tề (ức) 2p, 3p, một hộp. Mụn 1bướn, mụn da hạ dầm rất hợp. Díp, dao, kéo, Massosein 18p, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 26p. Rất đủ đồ sửa sắc.

Ở xa xin gửi lĩnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giầy thép hay ga, rồi trả tiền tại đây. Hồi gì xin kèm tem để trả lời.

MỸ - VIỆN AMY — 26, Phố Hàng Than, Hanoi

Nhiều Hàng mùa thu
và mùa đông mới sang
Đủ mặt hàng tơ, lụa, len may
áo và manteaux đủ các kiểu,
các màu rất nhã và hợp-thời
Nhưng toàn tơ tuyệt đẹp
Hàng tây hàng ta và hàng
nội hóa

CÓ BÁN ĐỦ LEN, GIÀ.
ĐÈ MAY QUẦN ÁO TÂY
Xin mời đến xem mẫu hàng.
Viết thư thương lượng cho

MAI-ĐỀ

26, Phố hàng Đường
HANOI



Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles
scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages	0p09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.09
Ramotte de 100 — quadrille multiple	0.70
Plumier laqué, couvercle chromes	0.80
Compas s/panoplies : 15 et 4 pièces	0.65 à 0.35
— plats nickelé réversible double usage	1.00
— plats nickelé en pochette :	3.10 - 1.63 à 0.9X
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L.I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE

HANOI - HAIPHONG

Si vous voulez

Descendez à

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

Viễn Đông Lập Bồn

Hội Đông-Pháp vô định hân vốn 4.000.000 phật lã, một phần tư đã góp rồi.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ : 858.550p71

Tính đến ngày 31 Décembre 1935 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NỀN BỜ HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

TỔNG CUỘC ở HANOI

33 Phố Paul-Bert - Giáp nói số 872

QUẢN LÝ ở SAIGON

63, đường Kinh-Lập - Giáp nói số 21.835

tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay
bán lại phiếu (tính đến cuối tháng Décembre 1937) là :

776.254\$70

KỶ SỔ SỐ THỨ NĂM MƯƠI TƯ Những số trúng ngày
27 JANVIER 1938

xổ hồi chín giờ tại sở Quản-lý ở số 68, đường Kinh-Lập (Bd Charner) Saigon
Do ông Hoaureau, đốc học trường Richard ở Saigon chủ tọa, ông Pierre Vidal
Đổng-sư tại sở Hỏa-xa Đông-Dương và Bác-sĩ Trần-kim-Quan ở Saigon dự-tọa.

Những phiếu
trúng nhân
theo số đã quay
ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra : 2670-950-555
2890-963-1234-2854-321-2640-75-1745-1081-2370-
76-2685.

26.640	M. Lê văn Can, Nghiệp chủ ở Ba Phước, Bentre (phiếu 400p)	400\$
27.075	M. Nguyễn văn Huyền, Buôn bán ở Quận Phước Trung, Hải-hậu, Namdinh (phiếu 400p)	400.
31.745	M. Rochon, Sở Thương-chính, Saigon (phiếu 400p)	400.
38.370	M. Vũ viết Sâm, Phu Quy, Bình Diên, Quangnại (phiếu 400p)	400.
44.685	Phiếu này chưa phát hành.	

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần

Những số đã quay ở bánh xe ra : 18119-29560.
M. Lai duc Ham, 43 phố Sadi Carnot, Haiphong (phiếu 200p)

1.000.

Phiếu này chưa phát hành.

Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra : 2924-73-2824-
1134-735-260-404-1031-1194-2079-2030-1034-1737
2415-300-746-1180-2709-246.

200.

M. Robert Cornu, Sở Thương-chính, Namdinh (phiếu 200p)

500.

M. Nguyễn Trung, C/o M. Quang lộc Diên Sanh, Hảilang, Quangtri (phiếu 200p)

200.

Lần mở thứ ba : Khởi phát đồng tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số được lĩnh
phiếu miễn trừ trị giá kẻ ở cột thứ nhất, có thể
bán lại ngay theo giá tiền kẻ ở cột thứ hai.

Những số đã quay ở bánh xe ra : 2673-1695-
2235-680-275-546-120-674-2804-2733-1984-2077-
946-2359-284-1056-557-2066-1067.

200p00 110p20

M. Lê văn Thịnh, Sếp ga Port Redont, Quangyen (phiếu 200p)

200p00 110p20

Phiếu này chưa phát hành

Khi trúng số thì chủ về cử việc giao lại cái về tiết-kiệm và lãnh tiền ngay

Kỷ xố số sau định vào ngày 26 Février 1938, hồi 9 giờ sáng tại sở Tổng-cục
ở số 32 phố Trảng-Tiền (Paul-Bert) Hanoi.

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tại ?

Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua về

VỀ TIẾT-KIỆM MỚI được lãnh 50% về tiền lời

Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo
dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mình
rúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng lần đến hết hạn về

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan
chủ về còn được hưởng thêm
tiền lợi cao; ngày càng tăng lên

Ví dụ : góp mỗi (một số vốn có bảo đảm
tháng 30\$ để gây (t ít nhất là

Hơn 49 TRIỆU đồng bạc,
số tiền vốn của các người vào
hội ở xứ Đông-Dương

12.000\$
8.000.
4.000.
2.000.
1.000.
400.

Hội cần dùng nhiều đại lý có đủ tư cách



— Tháng ấy quanh năm ngày tháng chỉ chờ bạc để kiếm ăn.
— Sao anh biết? — Thì tôi cùng chơi với hắn, tôi lạ gì.

ĐIỂM TRANG

Hãy trang điểm chiều nay cho ngày mai

SÁNG trở dậy với nước da mặt mịn và sạch sẽ, ấy là cách tốt hơn hết để sửa soạn đẹp cả ngày hôm ấy. Muốn thế, ta phải sửa soạn đôi chút trước khi đi ngủ.

Không nên lười có rằng ta mệt quá để đi nằm ngay không rửa sạch phần sấp đi, ta ngủ sẽ không được ngon giấc, chân nệm sẽ rầy bẩn và sáng dậy da sẽ nhăn lại.

Trước khi vào buồng rửa mặt, ta hãy sửa soạn giường ngủ, bàn con để cạnh giường và chiếc đèn nhỏ. Mở rộng cửa sổ buồng ngủ rồi vào buồng sửa soạn.

1) Lấy đầu ngón tay hay miếng bông mềm kỹ một chút nhón lên khắp da mặt;

2) Lấy khăn mặt sạch, hay tốt hơn, thứ giấy riêng dùng để lau phần sấp, lau kỹ chất nhờn; chất nhờn sẽ cuốn theo cả phần sấp to điểm ban ngày. Ta đã thấy dễ chịu lắm rồi;

3) Rửa nước nóng lên mặt và lấy chiếc bàn chải nhỏ và cứng (dùng sa phòng hay không, tùy theo nước da ưa hay không ưa sa phòng) chải mạnh lên mặt và cổ (chừa mí mắt). Rửa kỹ bằng nước nóng, rồi rửa nước lạnh sau. Mặt ta sẽ hồng lên, máu dẫn đều, nước da tươi lại;

4) Ta có thể, nếu ta thấy mặt hơi khó chịu, xoa lên mặt dầu paraffine chẳng hạn hay một thứ kem tốt rồi để giữ (trước khi lau hẳn đi) trong thời hạn đánh răng (cần buổi tối) và chải tóc.

Sửa soạn xong, mặc áo ngủ, nếu rét đóng cửa sổ lại và đi nằm nghỉ.

Ch.L.

(Vu et Lu)

M. dịch

LU'Ơ'M LẶT

Những đảo nhất thời

Sự hoạt động của những núi lửa ở đây biến đổi làm cho hiện lên mặt biển — có khi tới mấy lần — những đảo mà mấy năm sau lại chìm xuống đáy biển. Người ta nhận thấy sự rối loạn về địa dư ấy nhất là về thế kỷ XIII và thế kỷ XV. Năm 1546, đất Busse ở vào giữa đảo Groenland và đảo Irlande, biến mất. Năm 1789, một đảo cũng ở vùng ấy chìm mất rồi vài năm sau lại thấy hiện lên. Gần đây có ba cái đảo mới xuất hiện ở ven biển nước Nhật.

Nhưng cái đảo nhất thời dùng làm khuôn mẫu được có lẽ là đảo Julia, chợt hiện lên một buổi sáng kia, năm 1831, ở giữa khoảng đảo Sicile và đảo Pantelleria, sau ít lâu biến mất, rồi ba mươi năm sau lại thấy hiện lên — cao hơn trước năm mươi thước — và được vài tháng thì biến mất; chẳng biết một ngày kia có lại hiện lên nữa không.

Sau hết, trong quần đảo Açores, cái đảo nhỏ San Miguel, được thừa nhận năm 1911, ngay năm sau là năm 1912 thì biến mất; đây là một cái đảo mà chơi người ta biết gần đây hơn hết.

(Marianne)

Viên ngọc trai to nhất thế giới

VIÊN ngọc ấy dài năm phân, chu vi chỗ phình to nhất đo được mười một phân, và nặng 92 grammes. Viên ngọc trai ấy đẹp hơn hết thấy các thứ ngọc trai người ta biết đến nay, hiện ở kinh thành Delhi nước Ấn-độ. Trong khoảng vài năm, ngọc ấy đã ở trong tay Marie Antoinette (vợ vua Louis XVI nước Pháp). Nhà tăng trừu danh là ông Henri Philip Hope cũng đã được làm chủ viên ngọc ấy.

(Marianne)

Người mua báo

NHÀ văn sĩ Anh H. G. Wells hỏi trẻ có cùng với bạn là ông Stenley xuất bản một tờ tạp chí: The New Review. Nhưng, ngân thây! độc giả rất hiếm. Một hôm, nhìn ra ngoài cửa sổ buồng giấy, hai nhà văn chung phần thấy một đám ma đi qua.

Ông Stenley, sau một phút ngậm ngùi quay lại phía ông Wells và nói một giọng buồn nản:

— Miễn là không phải người mua báo của chúng ta!

(Vu et Lu)

Hoa chân vịt

Khi ông Sauvage sang chế ra cái chân vịt làm thay đổi hết cả sự luân chuyển của các tàu bè chạy bằng hơi nước, hẳn ông không ngờ rằng tạo hóa đã dùng cách đây thiên niên kỷ ở một vài thứ cây để giúp cho việc sinh sản của cây. Quanh vùng làng Couman ở Brésil, có một thứ cây, ở giữa hoa có một bộ phận giống như cái chân vịt ba ngành của tàu thủy. Cái chân vịt tí hon ấy trông như làm bằng gỗ. Trục

rỗng ở giữa, ba cái ngành vắn chéo và theo trục ở giữa.

Cây ấy, cao độ ba bốn thước, trông rất đẹp. Thân cây thẳng, màu vỏ xám xanh lơ xăm mỗi khi hoa rụng xuống bằng đi rất xa.

(Marianne)

Chất quang tuyến (radium) của Mỹ

Xử Haut-katanga (Phi-châu) từ trước cho tới mấy năm gần đây gần như giữ độc quyền về sự sản ra chất quang trên thế giới, dần dần mỗi ngày thấy bị vượt bởi các mỏ của Mỹ — sản ra chất ấy — mới tìm thấy ở ven hồ Grand Ours, trong miền tây bắc xứ Canada, cách đường xe lửa gần nhất, về phía tây bắc, chừng 1.290 cây số. Chất quang là chất pechblende, ở sâu dưới đất 120 thước. Trong quặng có nhiều bạc và chất uranium. Chừng 40 phần trăm chất muối uranium lấy ra được ở quặng.

Công ti chính lấy chất quang là công ti Eldorado Mines Ltd. Công ti này ba năm gần đây mỗi ngày một thịnh vượng và đã dựng một sở lọc chất quang ở Port-Hope, trong tỉnh Ontario (Mỹ). Tất cả khí cụ cần dùng về việc khai mỏ đều tải bằng máy bay đến, và chất quặng, sau khi đã lọc qua, lại mang bằng máy bay đến đường xe lửa để tải đến sở lọc quặng, cách đây trên 4.000 cây số.

Công ti trên, mới đây sản ra được 1 phần tây (1 gr.) mỗi tháng, nay đương ở thời kỳ phát đạt lạ thường, và người ta ước trong năm 1937 công ti sẽ sản được 30 gr.

(Marianne)

Làm cách nào để có những con cá mắt to

SINH VẬT ở các bể Viên đông rất nhiều thứ và lạ lùng. Vì thế người Á châu, đã bao thế kỷ nay, vẫn bắt cá thả bình hay bể cạn để chơi. Ở Tàu người ta bắt nuôi nhiều thứ cá, chỉ chú trọng riêng về màu sắc — đẹp một cách thanh thú. Ở Nhật tục ấy chẳng bao lâu lan ra rất chóng; ở đây họ chú trọng vào chỗ lạ lùng của cá trong các cuộc thi. Họ đi tới mục đích ấy bằng

những cách rất cần kỹ để có những con quái vật tí hon.

Người ta nhận ra rằng nhiều con cá vàng ấy có những cái đuôi rất to và trong; làm con khác có những cái bụng to lớn là thường; nhưng chỗ lạ của phần đông là đôi mắt vĩ đại, nổi bật lên, nhìn lên trời (cá đồng nai). Thứ cá mắt to ấy người Nhật rất chuộng và rất dễ làm; muốn thế, cái việc bỏ cá vào một chiếc bình để trong tối, đủ thoáng khí, chỉ để lọt qua ánh sáng ngoài vào một cái lỗ đục ở trên nắp bình. Trong tối, cá bị ánh sáng ấy quyến rũ và hết sức chú ý vào đấy; khi thời quen đã khiến cá nhìn về phía ấy (phía trên), người ta có thể thả cá ra chỗ sáng mà cá vẫn không bỏ thói cũ.

(Marianne)

M. dịch

CÁCH NUÔI TRẺ

Những bước đi đầu tiên

CÁC người mẹ không nên dạy con tập đi. Dù thế nào mặc dù, bao giờ con trẻ cũng phải đến một thời kỳ nào mới có thể đi được. Những cách người ta thường dùng để cho con trẻ sớm biết đi không những có hại, có khi lỡ tuột tay, làm đau đớn nó là đáng khác.

Ta cứ mặc cho nó ngồi thỏa thích trên tấm thảm dưới sân, cho nó tự bò, tự vùi vào các đồ đạc để ngồi lên. Dần dần, gần cốt của nó cứng rắn thêm. Và một ngày kia người mẹ hiền sẽ được trông thấy đứa con kháu khỉnh của mình, « mao hiểm » vừa chụp chững đi hết gian phòng, vừa cất lên những chuỗi cười trong trẻo như có ý gọi mẹ, để khoe rằng mình đã biết đi. Người mẹ lúc đó chỉ cần phải sẵn sóc bên đứa trẻ thôi, nhưng cũng cần phải trông đến bước đi của nó. Ta thử để ý trông quanh thấy biết bao nhiêu đứa trẻ không có dáng đi thẳng thắn, đứa thì như lệch mình, đứa thì như tập lênh. Cứ đó là tại lỗi người mẹ để mặc cho chúng đi nghiêng về một bên, các ngón chân chum lại và đi bằng thành gậy. Nếu người mẹ không chặn bắt chúng bước cho thẳng thì về sau chân chúng sẽ choắt lại.

Trái lại, nếu cho chúng đi những đôi giày ống cao vào thì sẽ tránh cho chúng được nhiều tật về sau này.

(Almanach Hachette)

Đ. K. thuật

NHỮNG CHỮ KHÔNG NÊN NÓI

XÃ XÊ, mắng con — Bác Lý là người bằng vai phải lứa với tao, sao mà dâm hỗn!



CABINET D'ARCHITECTE

NGUYEN - CAO - LUYEN

HOANG - NHU - TIEN

Architectes diplômés P. L. G. I.

Angle Rue Richard et

Borgnis Desbordes — Hanoi



CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

(Trình bày cùng toàn thể)

a) CHƯƠNG TRÌNH VỀ LÂU DÀI
của Đoàn Anh Sáng

Giờ đây anh em đứng lên...
« Anh Sáng », đoàn của những người sẵn sàng đến sự sống của dân, cố nâng cao mức sống của dân lên về hình thức và tinh thần.

« Anh Sáng », nhằm một xã-hội mới tạo ra bởi những người có học mới đem ứng dụng những phương pháp khoa học để tìm tòi và xếp đặt, tổ chức cho toàn dân chúng.

Nhân viên đoàn Anh Sáng, chiến sĩ Anh Sáng, ủy viên Anh Sáng phải biết rõ đường mình đi, tức là biết rõ chương trình hành động của đoàn; phải làm việc cho có kỷ luật, có mạch lạc, hết sức tránh sự hỗn độn, sự lộn nhò những lặt vặt cố hữu của mình; phải tự luyện lấy trí xếp đặt, tổ chức mình vẫn thiếu để trừ bỏ sự lộn nhò sự cầu thả cố hữu, phải mình tự hèn mình rằng khu đã định chương trình hành động, đã lập lấy cách làm việc, đã luyện lấy trí xếp đặt thì đem hết tâm hồn trí lực ra tuân tự làm xong chương trình cải tạo xã hội đã vì dân chúng mà ấn định.

1.) LẬP ĐOÀN Ở CÁC NƠI

Ở Hảiphong, Namdinh (I).

Ở các tỉnh miền Bắc, ở các miền kỹ nghệ (I).

Ở các phủ, huyện (I).

Ở các làng (I).

Ở Huế và Saigon cùng các tỉnh, huyện, làng ở miền Trung và Nam (sau khi được phép của phủ toàn quyền) (I).

2.) GÂY QUỸ (bằng đủ mọi cách: tổ chức các cuộc vui xin mớ số, xin trợ cấp của chính phủ, tiền biếu của các nhà hảo tâm, tiền đóng của hội viên v. v.)

Đề dựng thôn Anh Sáng đầu tiên (I).

Đề dựng những thôn sau.

Đề phụ vào những số tiền cho thuê thu dân về để làm mãi mãi cho kỳ đủ các thôn Anh Sáng cần dùng.

Đề giúp các nhà tư, các cơ quan công cộng của lao nhân, các làng, ấp.

3.) TUYÊN TRUYỀN CHỦ NGHĨA

Tổ chức những cuộc diễn thuyết (I).

I — Những điều có đánh dấu (1) là thuộc về chương trình số 1.

Mở một tờ báo Anh Sáng (I).

Xuất bản cách sách Anh Sáng.

In các giấy, các tranh quảng cáo.

4.) LUYỆN MỘT ĐỘI CHIẾN SĨ ANH SÁNG (I) (những hội viên đã nhiệt liệt tin ở công việc cải tạo của Anh Sáng và nhất quyết đem hết tài lực để làm cho thực hiện mục đích, ý nghĩa của đoàn)

Chiến sĩ Anh Sáng sẽ tìm tòi, học tập những cách sống mới, cách tổ chức theo khoa học để chính mình thực hành, và để khuyên bảo mọi người. (Cách tổ chức đội chiến sĩ Anh Sáng, ban trị sự sẽ nói rõ sau ở nơi khác). Chiến sĩ Anh Sáng sẽ sung vào các ban quản trị các nơi, các ủy ban hành động, và bất cứ ở đâu — khi nào có thể được — thì phải cố giúp cho sự thực hiện của mục đích đoàn.

5.) DỰNG CÁC THÔN, TRẠI ANH SÁNG

Sẽ dựng ở các tỉnh lý cùng các miền kỹ nghệ, những thôn, trại Anh Sáng đầu tiên, tức là những cảnh xã hội mới, những cảnh đời kiểu mẫu (I) Sẽ dựng thật nhiều những thôn, trại Anh Sáng cần dùng khác.

Anh Sáng sẽ thay vào các chủ cho thuê lãnh đạm, ngu dốt hay tham lam lấy về mình quyền xếp đặt, tổ chức cho dân phải đi ở thuê.

6.) THAY ĐỔI CÁC NHÀ TƯ

Đoàn sẽ cho kiều, trông nom săn sóc và giúp tiền nếu có thể được những người vào bậc trung lưu muốn làm nhà (I).

7.) THAY ĐỔI CÁC TÓP NHÀ

Giúp về mặt nhà cửa, giúp kiều, giúp tiền nếu có thể được và giúp về cách xếp đặt toàn thể (mở đường, xây cống, đào giếng v. v.) (I). Yêu cầu đặt luật mới hay sửa đổi luật để ngăn ngừa việc làm cản của các chủ cho thuê tham lam hay dốt nát.

8.) DỰNG CÁC LÀNG, XÓM, ẤP ANH SÁNG

Sẽ giúp kiều, giúp tiền nếu có thể được và trông nom săn sóc những làng, xóm, ấp mới thành

lập: đó sẽ là những làng Anh Sáng, những xóm Anh Sáng, những ấp Anh Sáng cho dân quê cùng một tính cách như những thôn, trại Anh Sáng cho dân thợ thuê các tỉnh lý và các miền kỹ nghệ. (Chỉ khác là ở đây không cho thuê).

9.) THAY ĐỔI CÁC LÀNG, XÓM, ẤP

Sẽ luyện những chiến sĩ Anh Sáng ở các làng để chính họ thực hành chủ nghĩa Anh Sáng, liên lạc với các chi đoàn lớn để dần dần cải tạo cách xếp đặt trong các làng và truyền bá trong dân quê cách sống mới. Có thể nói được rằng công việc này là công việc to tát nhất của đoàn Anh Sáng, và những thôn Anh Sáng, những làng Anh Sáng đoàn dựng lên chỉ là những cảnh xã hội làm mẫu cho các làng sau này mà thôi.

10.) DỰNG NHỮNG TRẠI ANH SÁNG LÀM PHỤC

Khi nào dư dật tiền, đoàn sẽ dựng những nhà, những trại để

những người khổn cùng ở không mất tiền.

Đây là những công việc mà mà đoàn có thể làm được trong phạm vi điều lệ, những công việc cần phải ấn định trước, nhưng không thể làm ngay một lúc được. Phải chia những công việc đó ra, và mỗi ban trị sự lại tùy thời mà định những công việc mình có thể quả quyết làm xong trong thời hạn mình cầm đầu đoàn Anh Sáng.

Vì lẽ đó nên ban trị sự hiện thời trong buổi hội họp ngày 7 tháng 2 đã chọn lọc những công việc nào có thể làm xong được, đã ấn định một chương trình tối thiểu và một thời hạn nhất định cho chương trình tối thiểu đó.

Ban trị sự tạm thời đoàn Anh Sáng trong buổi họp ngày 7 tháng 2 đã ấn định

Chương trình số 1 — thời hạn 1 năm. Đoàn hứa rằng sẽ làm xong chương trình số 1 và chỉ làm những công việc đã ấn định trong chương trình số 1.

b) CHƯƠNG TRÌNH SỐ 1
Thời hạn một năm

BẢN ĐỀ NGHỊ

(trình ban trị sự tạm thời đoàn Anh Sáng trong buổi hội họp ngày 7 tháng 2 năm 1938 để ấn định chương trình số 1 của đoàn Anh Sáng).

Xét rằng những công việc mà đoàn Anh Sáng có thể làm được trong phạm vi điều lệ là rất nhiều, là những công việc làm về lâu dài;

Xét rằng không có thể làm ngay được hết cả những công việc đó, cần phải chọn xem những công việc nào có thể làm xong được trong thời hạn nào;

Xét rằng muốn đi tới đích một cách chắc chắn thì phải ấn định một chương trình nhất định và rõ ràng rồi đem hết trí lực ra để làm xong chương trình đó;

Xét rằng cần phải làm việc cho có thứ tự, có mạch lạc, có phương pháp hẳn hoi, không thể cứ gặp việc gì làm việc ấy, được sao hay vậy, như thói thường các hội xưa nay;

Xét rằng sự chia công việc ra từng chương trình có thời hạn sẽ đưa đoàn một cách chắc chắn đến sự thực hiện hoàn toàn của mục đích và ý nghĩa Anh Sáng;

Xét rằng công việc của Anh Sáng là cần thiết cho toàn dân không

phân biệt ở nơi nào, mà những công việc ấy một ban trị sự như ở các hội khác không thể làm nổi được, phải có rất nhiều chi đoàn ở khắp nơi;

Xét rằng phải ấn định cho mỗi chi đoàn một chương trình thích hợp, mỗi nơi làm một việc nhất định để cho sự tiến hành công việc của toàn hội được duy nhất, nhịp nhàng và chắc chắn;

Ban trị sự đoàn Anh Sáng trung ương họp ngày mồng 7 tháng 2 năm 1938 sau khi bàn bạc rất kỹ.

VỀ BẢN ĐỀ NGHỊ ấn định

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 1 của ban Trị-sự đoàn Anh Sáng ở Hà-nội cùng ban Trị-sự các chi đoàn Anh Sáng: Tỉnh, Huyện, Hương.

Đã đồng thanh ưng chuẩn bản đề nghị đó chỉ làm những việc trong chương trình đó thôi, không thêm bớt điều gì và bàn đến việc sau trong chương trình nghị sự.

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 1
1 — HÀ-NỘI

A) Kiểm hội viên.

B) Tuyên truyền chủ nghĩa Anh Sáng.

CỦA ĐOÀN ÁNH SÁNG

hội viên đoàn Ánh Sáng)



C) Gây quỹ.
D) Dựng thôn Ánh Sáng đầu tiên
B) Lập chỉ đoàn ở Hải-phong, Nam-dịnh, Các tỉnh, Các miền kỹ nghệ và (nếu được phép của phủ Toàn quyền) ở Huế và ở Saigon.
G) Mở một tờ báo Ánh Sáng.
H) Bắt đầu việc thay đổi những vùng ngoại ô. (Giúp kiều và trông nom sân sóc)

2 - HẢI-PHONG

A) Kiểm hội viên.
B) Tuyên truyền chủ nghĩa Ánh Sáng.
C) Gây quỹ.
D) Dựng thôn Ánh Sáng đầu tiên
E) Giúp đoàn Hà-nội lập các tỉnh đoàn lân cận.
G) Bắt đầu thay đổi những vùng ngoại ô. (Giúp kiều và trông nom sân sóc)

3 - NAM-ĐỊNH

A) Kiểm hội viên.
B) Tuyên truyền chủ nghĩa Ánh Sáng.
C) Gây quỹ.
D) Dựng thôn Ánh Sáng đầu tiên
E) Giúp đoàn Hà-nội lập các tỉnh đoàn lân cận.
G) Lập các phủ, huyện đoàn.
H) Bắt đầu thay đổi những vùng ngoại ô. (Giúp kiều và trông nom sân sóc)

4 - TỈNH ĐOÀN

A) Kiểm hội viên.
B) Tuyên truyền chủ nghĩa Ánh Sáng.
C) Gây quỹ.
D) Dựng thôn Ánh Sáng đầu tiên
E) Lập các phủ, huyện đoàn.
G) Bắt đầu thay đổi các nhà tư ở trong phố và ngoại ô. (Giúp kiều và trông nom sân sóc)

5 - MIỀN KỸ NGHỆ

A) Kiểm hội viên.
B) Tuyên truyền chủ nghĩa Ánh Sáng.
C) Dựng thôn Ánh Sáng đầu tiên
A) Gây quỹ do các nơi khác giúp).

D) Bắt đầu thay đổi các nhà tư (Giúp kiều và trông nom sân sóc)

6 - PHỦ, HUYỆN

A) Kiểm hội viên.
B) Tuyên truyền chủ nghĩa Ánh Sáng.
C) Gây quỹ.
D) Giúp các nhà tư, : cho kiều, trông nom sân sóc.
E) Lập các hương đoàn.

7 - HƯƠNG

A) Kiểm hội viên.
B) Tuyên truyền chủ nghĩa Ánh Sáng.
C) Liên lạc đoàn Ánh Sáng với dân quê.

Tóm tắt những công việc của đoàn Ánh Sáng trong tháng 1-38

CHƯƠNG TRÌNH SỐ 1 - LOẠI C

8 Janvier, ngày bán hàng G.M.R. giúp đoàn Ánh Sáng
Kết quả : 728p.69.
Ngày thứ bảy 8 Janvier, ông Allen, chủ hàng G. M. R. có tổ chức một ngày bán hàng, trích ra 10%, giúp quỹ Ánh Sáng. Tuy tổ chức một cách vội vàng, và không đủ thì giờ làm quảng cáo, số tiền thu được hôm đó cũng ngoại 7 nghìn bạc. Đoàn Ánh Sáng được 728p.69.
Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn ông Allen và hết thầy anh em chị em giúp việc hàng G.M.R. đã tận tâm giúp Ánh Sáng. Ông Allen có hứa sẽ để một ngày bán hàng giúp đoàn lần nữa. Mong rằng lần thứ hai sẽ có một kết quả tốt đẹp hơn lần thứ nhất.

CHƯƠNG TRÌNH SỐ 1 - LOẠI B

13-1-38, buổi diễn thuyết cổ động ở Hải-phong
Sau khi lập xong chỉ đoàn ở Hải-phong, ngày 8-1, đoàn Ánh Sáng đã tổ chức cuộc diễn thuyết cổ động cho đoàn tại nhà hát lớn, có ông

đốc lý Valette đại diện, ông Thống sứ Châtel chủ tọa.

Vì nhà hát chật hẹp nên phần đông dân chúng sắp hàng trang nghiêm đứng nghe ngoài vườn hoa, nhưng bài diễn văn do máy truyền thanh đưa ra. Thính giả ước chừng hơn 6 000 người.

CHƯƠNG TRÌNH SỐ 1 - LOẠI B

15, 1. 38, tiệc trà đón ông toàn quyền Brévié danh dự hội trưởng, bà Brévié và mời các vị thân hào Pháp-Nam làm tân trợ và tặng hạo hội viên.

Ngày 15-1-38, ông thống sứ Châtel, danh dự hội trưởng và đoàn Ánh Sáng đã thiết tiệc trà tại hội quán A. F. I. M. A. để cảm ơn ông toàn quyền Brévié vừa nhận chức danh dự hội trưởng của đoàn và bà Brévié nhận đỡ đầu cho đoàn. Rất đông các quan chức và thân hào Pháp-Nam các nơi về dự. Trong khi tiệc trà có ủy viên Ánh Sáng cầm sổ đi mời hội viên. Kết quả được rất nhiều tán trợ, tặng hạo và vĩnh viễn hội viên. Số tiền những hội viên mới được ở tiệc trà sẽ đóng cho đoàn là 2,200p.00.

CHƯƠNG TRÌNH SỐ 1 - LOẠI E

20-1-38, chỉ đoàn Ánh Sáng Nam định thành lập
Hội 8 giờ rưỡi tối hôm 20-1-38, tại nhà Xec-Lac-băng có cuộc bầu ban trị sự tạm thời chỉ đoàn Ánh Sáng Nam-dịnh do ủy ban trung ương và một số anh em nhiệt thành với Ánh Sáng ở Nam định tổ chức.
Kết quả cuộc bầu phiếu như sau này :
Hội trưởng : các bạn Phùng tất Đắc, Ng. công Hoan, Lê văn Phúc.
Thư ký : các bạn Nguyễn văn Luận, Hà mai Anh, Trần mông Lân.
Thủ quỹ : các bạn Bùi khắc Minh, Trương xuân Thu, Đỗ Nhượng
Giám sát : các bạn Ngô ngọc Kha, Ng. tử Bình, Phan đình Khải, Phùng văn Được,
Cố vấn : các bạn Ng. đăng Quý, Phạm

xuân Độ, Vương văn Tinh, Phùng gia Huệ, Khúc Đản, Lê đình Thảo, Phạm văn Hà, Hoan thế Phiệt.

CHƯƠNG TRÌNH SỐ 1 - LOẠI B

25-1-38, buổi diễn thuyết cổ động tại sân quần Vọng cung

Tối 25-1-38, đoàn Ánh Sáng trung ương và chỉ đoàn Namdinh vừa mới thành lập đã tổ chức cuộc diễn thuyết cổ động cho đoàn tại sân quần Vọng cung. Ông đốc lý Alle-mand và ông tổng đốc Trần văn Thông, danh dự hội trưởng chỉ đoàn Namdinh chủ tọa :

Bạn Nguyễn văn Luận, tổng thư ký chỉ đoàn Namdinh nói về Namdinh với đoàn Ánh Sáng.

Bạn Phạm văn Bình, tổng thư ký ban trị sự trung ương nói về : mục đích và ý nghĩa của đoàn Ánh Sáng

Bạn Dương minh Châu, ủy viên ban tuyên truyền nói bằng tiếng Pháp : đoàn Ánh Sáng.

Bạn Vũ đình Hòe, ủy viên ban tuyên truyền Trung ương nói về : thanh niên với đoàn Ánh Sáng.

Bạn Võ đức Diên, ủy viên ban chuyên môn trung ương nói về : Ánh sáng với lối kiến trúc mới.

Bạn Trịnh thực Oanh, trưởng ban tổ chức và khánh tiết trung ương và ủy viên ban tuyên truyền nói về phụ-nữ tân tiến với đoàn Ánh sáng.

Hơn 4.000 thính giả đứng trước máy truyền thanh, trọng vọng trật tự nghiêm trang.

Trước khi ra về, nhân viên đoàn Ánh sáng đồng thanh hát bài ca chính của đoàn và công chúng giơ tay chào theo lối Ánh Sáng tổ tình thân thiện và tỏ ý ủng hộ chỉ đoàn ở Nam-dịnh cũng như bà con thành phố Hải-phong đã ủng hộ chỉ đoàn Ánh Sáng ở Hải-phong.

Đoàn Ánh Sáng rất mong rằng những công cuộc về sau do chỉ đoàn Nam-dịnh tổ chức cũng được bà con nhiệt liệt tán thành như vậy.

ĐOÀN ANH-SANG

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

N° 827 - 200 bougies
1 litre dầu đốt sáng 18 giờ

N° 828 - 300 bougies
1 litre dầu đốt sáng 12 giờ

N° 829 - 500 bougies
1 litre dầu đốt sáng 10 giờ



PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon :
KHỎI PHẢI SÓNG BẰNG RƯỢU ALCOOL :

KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẮP SONG CÂY ĐÈN ;
MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỎI HAY DẦU SÁNG CŨNG ĐƯỢC.

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền xứ Đông-Dương :
Etablissements **DAI-ICH** - 29, Bd Tongdophuong, Cholon
Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các hiệu đèn.

Chuyến Mai

TIỂU THUYẾT của THẠCH-LAM

(Tiếp theo)

QUA ô Yên Phụ, Bình thấy Hồ Tây mặt nước sáng trong và phẳng lặng. Cảnh buổi sáng sớm của một chiếc thuyền thả đăng xa in rõ lên chân trời hơi tím. Ở bên dưới đường, mái nhà san sát trong những hàng rào xanh cây. Thỉnh thoảng, thoảng qua những màu rực rỡ hồng của một khóm đào hay màu vàng sẫm của luống cúc ngày tết chưa bán hết. Ven thêm, lẫn với bùn mấy ngày mưa sau tết, Bình còn nhận thấy một vài nốt đỏ của xác pháo mòng mọt. Tết đã qua chóng quá, bây giờ gần hết tháng giêng rồi. Nhưng cái vui của ngày tết Bình nhận thấy còn phảng phất trên nét mặt tươi của mọi người, trong nếp áo mới của bầy trẻ. Bình cũng thấy vui lắm; chàng rẽ xuống con đường gạch nhỏ vào làng, lòng tự hỏi không biết các cô ấy đã đến chưa. Chàng cố đoán và tìm xem trên các ngọn cỏ, hay ngành cây ở bờ rào, có dấu vết gì của cô thiếu nữ không. Hình như nàng đã qua đây, thì cảnh vật phải đón chào hơn hờ, hình ảnh nàng còn thấp thoáng mắc trong các cành bông hoa.

Đến cổng chùa, Bình đi thông thả lại, khẽ như rón rén bên bức tường hoa thấp, ở dưới có hàng rào xanh xen rất bằng phẳng. Chàng lắng nghe một lát ở ngoài cánh cổng, rồi mới đẩy cửa bước vào. Qua cái vườn nhỏ, vuông vắn, ở trước chùa, Bình đã thấy nàng, tấm áo màu, mái tóc đen quấn lỏng lẻo sả xuống bên tai, đứng trước mấy người nữa. Chị Nga cũng ở trong bọn, cùng cúi xuống trên một cái chậu cây con như đang bàn tán sự gì.

Bình chưa dám lên tiếng; chàng đứng lặng yên nép vào cửa, bỗng tự nhiên thấy người nghẹn, hình như không có gì chính đáng để vào đến chỗ này. Chàng không dám gọi chị Nga biết. May quá, cả bọn một lát quay lưng đi vào. Bình lúc ấy mới đi lên con đường nhỏ bên vườn, lưỡng lự, rồi đứng lại

ngắm nghía mấy khóm hồng nhung, trên lá xanh thẫm vài bông hoa đỏ.

Trước cửa điện, một tấm màn hoa buông che kín, khiến Bình không nhìn rõ gì ở phía trong. Chàng chỉ nghe thoảng thấy tiếng cười nói, và mùi hương ngát thoảng đưa ra. Chàng muốn bước vào trong đền, nhưng lại ngần ngại, trong lòng tự nhiên băn khoăn, lưỡng lự không biết mình định muốn gì.

Một tiếng động sẽ làm Bình vội nghiêm người lại, giả ý chăm chú nhìn chậu hoa trước mặt; một người sư nữ trẻ tuổi lách mình bước xuống thềm và đi lại phía chàng. Bình thấy sư nữ hơi ngạc nhiên nhìn, chàng e thẹn như người ta đã biết rõ tâm sự của mình rồi, và cúi xuống ngắm

Tiếng chị Nga trên thềm làm Bình giật mình.

— Kia, sao chú bây giờ mới đến?

Bình trông lên, nhận thấy Mai đứng gần chiếc màn, bên cạnh chị. Chàng lóe mắt như người nhìn ánh nắng, ấp úng nói:

— Em đến từ lúc này, nhưng còn đứng chơi ngoài này.

— Chú không vào lễ à?

Bình mỉm cười không đáp, đứng yên. Mai đã xuống một bậc, quay lại phía trong điện giờ tay vẩy; hai, ba thiếu nữ nữa cuốn mình bước ra, những tấm áo màu thướt tha và giải khăn quàng lụa sẽ vòng duyên duyên. Các cô nhìn Bình ngạc nhiên và e lệ. Chị Nga thì thầm nói khẽ, như để giới thiệu chàng. Mai vẫn tươi đẹp và ngây thơ, mắt nghiêm lại,



trông chỗ khác cho đến khi nhà sư đi khuất sau hàng rào.

Bình đến bên cây hương, đứng dựa vào bức tường hoa thấp. Một mùi nhẹ hắc ở đám tro tàn bốc lên, cùng với mùi hương thơm khiến chàng tưởng mình đang ở một cái thế giới nào khác lạ. Cái mái chùa ngói cũ và sạch sẽ, cái sân vườn lát gạch bát tràng, rặng ruối già, những khóm cây xanh tốt và nhỏ nhỏ, tất cả đều có một vẻ tươi tắn, xinh xinh. Một sự êm ái lẫn vào tâm hồn Bình, êm ái như mặt nước hồ sâu; và tình yêu mến trong lòng chàng cũng dịu dàng, nhưng phong phú và mạnh mẽ như thế.

se sẽ đi mùi giấy trên gạch.

Bà tự dưng mặc nâu sồng bước theo ra, vồn vã:

— Mời các cô hãy ở lại chơi đã. Về làm gì vội.

— Thôi, xin phép cụ. Chúng con còn đi xem làng nữa.

Nga quay lại hỏi em:

— Chú cũng đi một thờ chứ? Mẹ đã về trước rồi.

— Vâng.

Bình chăm chăm đi theo sau, Nga và Mai cùng với mấy chị em bạn đi lên trước. Con đường làng lát gạch quanh co giữa hai hàng rào xanh tốt. Trong các khu vườn nhỏ, từng chỗ đất mới đào ghè dấu những cây cảnh người ta đã

đánh mang đi bán trong dịp tết. Đó đây, còn lại một khóm thược dược mới chớm nụ, hay một khóm cúc hoa nhỏ. Góc đào chỉ còn trơ có cái thân cằn cỗi. Nhưng trên cành cây xoan hay cây sung mọc ven hồ, có những mầm lá non tơ như nhung.

Vì có Bình đi sau, nên các cô ít nói chuyện. Thỉnh thoảng một tiếng cười sè, một câu nói thì thầm, hay một nụ cười đậu trên môi. Bình trông đằng sau những mái tóc đen lẩy buông trên gáy trắng, những vành tai hồng hào, lấp lánh ánh rung động của đôi hoa tai. Chàng cho mái tóc của Mai đen nhất, vành khăn xinh nhất, và những chị em bạn của Mai ở đây chỉ để làm tăng cái sắc đẹp của nàng.

Cả bọn dừng lại trước một cái cầu tre nhỏ bắc ra hồ, trên có mấy người dân bà quê đương giặt. Một cây đề chia những cành mạnh mẽ trên mặt nước. Bình thấy Mai tự dưng kêu lên, kéo tay áo một người bạn:

— Chị Dung, này trông những cái mầm đề non chưa.

Nàng vắt xuống một ngành đề nhỏ ở ngay gốc cây cội đám ra, vừa đưa mắt lên nhìn Bình; chàng bàng hoàng dưới đôi mắt nhưng như vuốt nặng khắp người, rồi hàng lông mi dài che xuống, lấp vẻ trời rực rỡ ánh ái ái đi. Mai ngắm nghía những cái búp đề non chắc mập, hồng như lưu máu dưới làn da mỏng bạc. Bình cũng tự nhiên đi gần lại, đứng sát vào bọn thiếu nữ; chàng nói:

— Mầm cây này tốt lắm. Giá bề làm lộc ngày xuân thì tốt quá.

Nga cười bảo em:

— Thế chú không bế lấy, rồi biếu mỗi người một ngành làm kỷ niệm.

Chàng toan đáp, Mai đã nói trước:

— Chả cần chi ạ. Cứ để ở cây chứ bái làm gì.

Mấy ngón tay xinh xắn của nàng khẽ nhúm trên cái mầm non. Ở người cô thiếu nữ và ở búp lá có bao nhiêu vẻ xuân tươi rồi rào và đậm thắm, khiến Bình như say mê cảm động.

(Còn nữa)

Thạch-Lam

Câu chuyện đầu Ngô mình Sở

NGUỒI ta nói đến tiếng « củ mật » trong những ngày gần tết. Tiếng củ mật nhắc tôi nghĩ đến kẻ trộm. Chuyện kẻ trộm khiến tôi nhớ đến câu chuyện sau này. Chuyện ấy xảy ra mãi tận tỉnh Montréal bên Mỹ xa tít kia! Nhưng tôi cũng cứ đem kể cho các bạn nghe, vì về phần tôi, tôi chẳng có chuyện gì để nói trong lúc này, nhưng cũng vì một cơ khác nữa. Đây câu chuyện thế này :

Đang đêm, ông Henri Jeanshon đột nhiên tỉnh dậy vì trong phòng ngủ có tiếng động khá nghi. Nhìn ra, đèn trong phòng bật sáng, một tên ăn trộm tay cầm súng lục, đang bình tĩnh lục lọi các ngăn kéo để lấy tiền. Về mặt không từ từ của tên trộm và cái súng lục ở tay hắn có một... ý nghĩa rất dễ hiểu : Henri không dám nhúc nhích, nằm giả lả ngủ nhưng lim dim mắt để xem cái công việc của anh chàng. Xong việc, anh chàng lặng lẽ ra, Henri cũng lặng lẽ chỗi dậy. Không hồ hởi, ông ta lại ngay bàn viết, lấy giấy, lấy bút chì vẽ hai cái chân dung (cái trông thẳng và cái trông ngang) của người khách bất lịch sự vừa rồi. Về giống lắm. Vì Henri Jeanshon chính là một họa sĩ có tiếng và có tài giúp việc cho mấy tờ báo lớn ở Mỹ.

Nhờ có thứ tài liệu hiếm có và bất ngờ ấy, ti cảnh sát Montréal biết ngay tên gian vưu ăn trộm nhà họa sĩ thường lẫn lộn ở đâu. Và ngay đêm ấy, người ta lùng bắt được hắn.

Tôi kể câu chuyện này để các bạn khen cái cách khéo dùng tài hoa của một họa sĩ nhanh trí khôn, và để tôi có dịp khoe tài họa-kĩ của báo *Ngay nay* bây giờ và của báo *Phong-hóa* ngày trước.

Nói rằng tranh vẽ của Rigt có những nét mạnh mẽ, rang những cảnh tượng những nhân vật trong các bài văn, họa sĩ vẽ ra linh hoạt một cách đột ngột ; rằng ngôn bút rắn rỏi ấy có những đặc điểm rất thông minh ; nói tóm lại rằng họa sĩ có chân tài, tức là chẳng nói cho ai biết thêm một điều gì mới lạ.

Có điều chưa ai biết là những cách anh Rigt « lấy tin » cho báo.

« Lấy tin » nghĩa là đi vẽ những nhân vật mà nhà báo chú ý đến, trong một cuộc diễn thuyết, một buổi diễn kịch, một phiên làm việc của viện dân-biểu hoặc một buổi đi phóng sự bất cứ ở đâu... Mấy tờ giấy, một cái bút chì với đôi mắt cận thị sau đôi kính trắng; đó là bộ máy ảnh của Rigt. Anh kin dao ghi chép lấy một vài nét, thế là bài báo có những chữ chỉ, điện mạo rất « thực » và cũng rất ngộ nghĩnh in kèm.

Nhưng việc lấy tin nhiều khi cũng không được dễ dàng. Những lúc đó, anh lại là nhà phóng viên khôn khéo.

Hồi đó, báo *Phong-hóa* cần vẽ ngay Vũ-dinh-Long tiến ông. Nhà báo không có « tài liệu », mà Rigt

chưa bao giờ được hân hạnh gặp ông chủ động Tân Dân. Chúng tôi bảo : « Anh làm thế nào có được chân dung ông Long thì làm. »

Anh nhận lời, đến Tân Dân, yết kiến chủ động để xin phép diễn vở kịch « Chén thuốc độc ». Hai bên chủ khách trò chuyện nghiêm trang lắm. Khách thì nhún chủ bằng đôi mắt kiên quyết và chăm chú, còn chủ thì bàn đến cái quyền kịch không đáng diễn của mình. Khách lấy làm tiếc mà cáo từ, rồi « khách » trở về nhà báo. Chúng tôi hỏi :

— Thế nào? Rigt? chân dung tiến ông?...
— Đây rồi!
— Đâu?

Anh ngồi xuống và lúc ấy mới bắt đầu vẽ. Bức chân dung theo trí nhớ mà giống như có kiểu mẫu. Và sau đó mấy bữa, ông Long ngạc nhiên thấy mình phụng kiêu trên bia tờ *Phong hóa* từ đó — ẻo le thực — lại in ở nhà in của ông.

Về ba nhân vật *Phong hóa* nữa, anh cũng phải dùng đến cái mưu tương tự như thế. Ba nhân vật ấy là các ông Phạm Lê Hồng, Cửu Đền và Lê Cường. Ông Hồng, độc giả *Phong hóa* trước chỉ... vẫn kỷ thanh nhĩ bất kiến kỷ hình. Rigt tìm đến nhà khách nọ cho một người quen, được giáp mặt ông có dám phớt đồng hồ, nhưng thế là đủ. Ông Cửu Đền với ông Lê Cường thì dễ được yết kiến lắm. Anh chỉ có việc đến cửa hàng nhà ông Cửu mặc cả những thứ đèn vô ích nhất, và đến hiệu thuốc ông Hồng Khê của ông Lê Cường để kể một vài bệnh phong tình của một vài người có họ bá lạp, là được ông vốn vẽ tiếp chuyện ngay. Và trong lúc trò chuyện ấy, hẳn các ông không ngờ một tí nào rằng người thiếu niên hồi đó dần dần đang « học » nét mặt mình cho « thuộc ».

Sau cặp kính trắng, đôi mắt tinh nhanh và cận thị của Rigt là hai ống thu hình của một thứ máy ảnh lạ thường — lạ thường đối với tôi hơn là đối với họa sĩ. Vì anh không bao giờ ngạc nhiên sao mình có tài đến thế, và thường không tra người ta khen tài.

Bởi vậy, câu chuyện nói đến anh đây, tôi không cho anh xem, cứ lặng lẽ đưa xuống nhà in và để cho anh nổi giận với thói bấp xếp của tôi. Đó là cách tôi đùa bạn trong ngày xuân mới.

Nhắc đến *Phong hóa*, tôi lại nhớ đến vài chuyện về tờ báo thiết phận này.

Tờ báo chết đi, sự thương tiếc của chúng tôi thường được những dấu cảm tình của các bạn yên ủi. Và bởi đây là chuyện đầu Ngô mình Sở, nên tôi không ngại mất liên lạc, xin kể đến vài ba chuyện cảm động này :

Lệnh đóng cửa báo vừa ra, chúng tôi nhận được, liền thì nhau cười, người nọ vui vẻ bảo người kia rằng

mình không buồn, nhưng thực ra người nào cũng vui vẻ nói dối. Khái Hưng sung sướng nhất. Anh nhún hờ công bố : « — Càng được nghĩ ! Tha hồ đọc sách, viết tiểu thuyết, hay đi chơi. »

Nhưng vừa bàn đến việc dự bị cho tái bản *Ngay Nay*, anh lại là người nhiệt thành nhất. Anh phân trần như để che dối : « — Vì *Ngay Nay* nên cho ra làm... »

Có thể thôi.
Chúng tôi rủ nhau đi Chapa chơi để tỏ ra cho nhau biết tại nạn của đôi khi được việc. Lên Chapa đi nghỉ mát nhưng thực ra để bàn kế hoạch tiến hành. Những bạn quen gặp ở đây nhắc lại những lời chúng tôi thường nhận được trong các thư chia buồn, nhưng một hôm chúng tôi cảm động khác thường vì một chuyện nho nhỏ.

Chúng tôi đến chơi nhà một ông y sĩ. Vào đến nơi thấy một trống báo *Phong-hóa* cũ xếp trên bàn, ông bạn đang lục ở tủ ra để soát lại từng số. Mọi người cười nói vui vẻ đến tờ báo, bỗng hai câu thơ trào lộng đột nhiên đọc lên :

*Lật tử kinh ra tìm lấy báo
Xếp... tàn thư lại để dành vui.*

Hai câu ấy nhai thơ khốc Thi-Bằng (đập cổ kinh ra tìm lấy bóng, xếp tàn y lại để dành hơi). Đó cũng là một tiếng cười. Nhưng vào lúc ấy, tiếng cười mới thành thực chưa sót làm sao !

Sự nhớ tiếc *Phong-hóa* vẫn còn cho đến khi *Ngay Nay* ra và trong văn, trong thơ, hoặc trong thư từ, cái tên *Phong-hóa* vẫn còn đôi khi nhắc lại.

Tôi còn nhớ đến câu đối của một bạn đăng trong số Mùa Xuân của *Ngay Nay* năm ngoái, tuy những tiếng đối chơi ta chỉ coi như một thứ văn chơi khéo léo, nhưng ý miễn tiếc vẫn có và đã dẫn bất tác giả viết thành lời :

Chiều ba mươi, nhớ *Phong-hóa* tình xưa, xếp gọn lại, xấp báo *Ngay Nay* đưa đến.

Sáng mồng một, mừng *Ngay Nay* nghĩa mới, mở tung ra, ngõ hẻm *Phong-hóa* hiện về.

Những lời khàng khật như nghĩa mới để chỉ *Ngay Nay* và tình xưa để nhớ *Phong-hóa* có một ý miễn tiếc thấm thía, tuy cái « nghĩa mới » ấy tác giả phải... đợi đến sang mồng một mới mở tung ra.

Nhưng khó tính làm gì ? Đó chỉ là đôi câu đối.

Nói đến câu đối, tôi lại muốn kể cho các bạn một câu chuyện về lối chơi văn lý thú này.

Thường thường đối chơi được từ với ý là khéo rồi, những câu nôm của Yên-đồ có nhiều lộng ngữ thần tình ai cũng lấy làm hay và nhiều người nhớ. Đến như đối chơi được lời, được ý, lại bất âm theo một thanh hưởng như cái lối « tét tét tét tiền tiêu... » năm xưa, thì có lẽ trong cả văn chương biên ngẫu chỉ thấy có đôi sau này của một bậc thâm nho không khinh sự

nàng xuân

Nhí nhảnh, Nàng Xuân khoác áo huệ
Hôm qua vừa cười gió đông về.
Anh chàng Nắng sớm, ranh khôn quá
Hôn má hồng tươi thú thú mê.

Nụ mai ghé lại đóa mai cao
Bảo nhỏ : « — Nàng Xuân đẹp mới sao ! »
Mắt biếc như hồ, mây vẫn tóc
Môi son như ngậm cánh anh đào.

Áo Xuân kết những lá thanh thanh.
Yếm thắm thêu hoa, chìm với cành.
Lương thất giấy tờ màu nguyệt bạch ;
Chân đi hài biếc : cỏ non xanh

Đại mỗ Nàng bay, hay áng sương ?
Nước da vầng trau, sang như gương ;
Xiêm nền hoa cúc. Ô kia ngậm
Giải yếm nhung lam tuyệt lạ thương !

Hồng trắng gài trên tóc bỏ lơ.

Nàng Xuân xinh quá ! Các Hoa ơi !
Cười đi ! Hay mưa theo hương pháo
Đề nhân : Xuân rồi ! Vui khắp nơi.

PHƯƠNG NGÀ

cười cợt lắm.

Nhà nho ấy, một bữa gần tết qua một ngôi chùa cũng giống những chùa khác, duy có điều này hơi lạ, là có độc một sư cụ và một chú tiểu, mỗi người có một tạt cũng đang bực mình như nhau ; sư thì móm, nói phều phào như hết hơi, còn chú tiểu thì ngọng. Thấy nhà chùa hiếm có kia mời mình vào chơi và xin đề cho đôi câu đối dân tét, nhà nho hơi ngại... Văn chương mình mà chỉ có những cái miệng không... chỉnh đốn kia ngậm nga thì hồng bét. Nhưng sau nghĩ được một cách có thể làm thỏa thuận được cả hai bề, ông ta bèn viết một câu dành cho sự móm của nhà sư :

Phất phất phồng phồng phan, phá phất phi phủ phụng phật.

Còn một vế thì chú tiểu ngọng hết nước cũng đọc sôi :

Càng càng quang cổ kệ, cao cao cầm cú cừu cùng kinh.

Hai câu nghĩa hay, lời cũng chỉnh, ý thực nghiêm trang đứng đắn, nhưng ai cũng đoán thấy sự vui tính của nhà nho. Chỉ tiếc không biết ngôi chùa ấy ở đâu, và ai là tác giả câu đối.

Lê-Ta

VUI... CU'OI

Của N. C. Chúc, Hà yên Quyết

Bê thơ

Toe học lõm được hai câu thơ của ông Đỗ Túc, hôm nào cũng nheo nheo hát cả ngày:

« Ngao ngán nhẽ kẻ về người ở!
« Sao kẻ về người ở xa nhau? »

Lý Toét nghe mãi chường tai, phát khùng:

— Có vài câu thơ ranh ấy mà cứ nheo nheo hát mãi. Nào thơ có ra thơ!

Toe cãi:

— Thơ của cụ Yên Đỗ kia đấy.

— Yên Đỗ gì mà lại hay hỏi lẫn lộn: một kẻ ở, một người về chẳng xa nhau thì gần thế quái nào được

Tức quá

Lý Toét ngủ chiêm bao sắp sửa được dành chén thịt chó hầm rựa mặn với Xà Xê Bông Toe vào đánh thức dậy ăn cơm. Lý Toét cau tét mắt Toe:

— Hừ ông sắp sửa được dành chén thịt chó. Mày lại vào đánh thức ông dậy để ăn cơm với mấy quả cà « quên » à? (thở dài) Hừ, thế có tức không!

Hiện tim

CÔNG TỬ HÀ THÀNH — Em có hiện cho anh trôi tim không?

CÔ THÔN NỮ — Eo ơi, anh đừng nói dọa em nữa.

CÔNG TỬ HÀ THÀNH — Thật đấy mà

CÔ THÔN NỮ — Nếu anh lấy tim em thì em chết mất. Anh có muốn « tim lợn » thì em mua tặng anh dăm quả.

Chửi ghét nhau

Mùng một tháng tư, dân làng Hà yên Quyết tế hạ điền. Chén một bữa say túy lúy, lý Toét lên giọng lẽ nhẽ nói Xà Xê:

— Tôi đồ bác xã, chửi có ghét nhau không nào?

XÀ XÊ — Bác lý mới lần thân. Động rưng vào là chỉ hỏi tam giác.

LÝ TOÉT (cáu) — Tam giác à? Có bác giết thì có! Ở trong quần Kiêu chả có câu: « Chửi lài chửi mệnh khéo là « ghét nhau » là gì.

Đăng báo

CHÚC — Tôi thức mất năm đêm mới viết được một truyện ngắn; tôi

Trợ số sau:

TIỆC XUÂN

Truyện vui bằng thơ của

TÚ MỜ

giễn gửi đăng báo, một tháng sau trên mặt báo đã có lên tới.

SỖ — Thú nhĩ! Đừng cả bài truyện ngắn ấy không thêm không bớt một chữ nào?

CHÚC (thần nhiên) — Đăng như sau này: « Ông C. Hà yên Quyết: bài của ông không đăng được »

Của Bá Thỉnh, Hưng Yên

Kiêng

QUAN — Sao đêm hôm 30 tết anh nghe thấy bên cạnh có tiếng kêu: « kẻ giết người! » lại không sang cứu?

NGỐC — Bầm quan nhón đèn giờ soi xét cho. Hôm ấy tôi có nghe thấy tiếng kêu thất, nhưng lúc đó vừa sang năm mới, bên bác Ất chưa có ai sống nhà; và lại tôi đang có « áo xam » nên không dám sang cứu, sợ rống nhà bác ấy a.

Của Nguyễn tiến Lợi, Hanoi

Thanh tịnh

Một ông sư tỉnh hay soi thịt chó lăm. Một hôm, có người vào chùa, gặp sư đang soi món rựa mặn, vụn rắng:

— Bạch cụ, đã quy y đạo Phật. thiết tưởng không nên dùng thứ này a.

— Ông đừng ngại, không hề chi. Hôm nay tôi ăn, mai tôi uống thuốc lầy ngay.

của C. L., P. Hoà

Kén vợ

ÔNG BỐ — Tôi có ba người con gái. Đứa con út, ai lấy nó tôi sẽ cho năm vạn hồi môn. Đứa thứ hai mười vạn và đứa đầu lòng mười lăm vạn.

ANH CHÀNG MONG LÀM RẼ — Thưa ngài, chẳng hay ngài còn tiền « hơ nào lớn tuổi hơn nữa không?

NĂM MỚI, MỪNG TÌNH NHÂN CŨ

Trong năm nhận được thiệp chung đôi

Đến báo tin mừng chị Mốc tôi
Sắp sửa lên bà, oai đấy nhĩ!
Cảm tình lai láng, dạ bồi hồi...

Cảm lẫn, cảm lóc

Được tin cô Cả Mốc mới lên bà.

Kén được tri âm lứa xứng đôi vừa

Đề cụ Nguyệt se tơ soạn suốt.

Vậy chúc anh chị keo sơn quấn quít

Trăm tuổi già kháng khí vẫn yêu

nhau.

Cuối năm nay thôi chẳng phải chờ

lầu,

Mấn sẽ có « tí nhau » hồng bẽ...

Rồi một năm một, ba năm đôi, cứ

thế,

Tuần tự mà sinh đẻ gái cùng trai.

Trời phó cho tốt nải, giềng giai,

Sẽ bảy, tám, chín, mười con riu rít.

Bảy giờ bản chị em sẽ hết



Hạt sạn

Cỏ đồ gần

T. T. T. Bấy số 190, trong « Chuyện mười năm cũ »:

« — Phi đi lấy chồng, Lương có buồn không? Lương không phải trả lời, vì Phi biết Lương buồn lắm lắm, buồn mà tội nghiệp. Lương không nói được! »

Biết rồi, không cần trả lời mà vẫn hỏi. Thật rờ rần quá!

Kỳ lạ

Cũng trong truyện ấy.
« ... nhưng chính là Phi muốn tránh một cái đi vắng nó có thể làm cho lòng Phi héo hắt. Cái đi

ĐẦU NĂM KHAI BÚT

BỘI XẾP — Sao lại đi dài ở đây?
lâm khai cả bút tháp đi nào!

vãng ấy là Lương. »

Là Lương thế quái nào được! Và đã là dĩ vãng thì còn gặp sao được nữa mà phải tránh.

Khó chiều

Lại cũng trong truyện ấy:

« — Ngày mai chúng ta phải quên nhau. Vậy bây giờ em bé của anh xin tặng anh một cái hôn vĩnh biệt.

Nàng ngửa mặt chờ... »

« Tặng anh » mà lại « ngửa mặt chờ ». Thế thì còn ai hiểu được « nàng » mà chiều « nàng » nữa.

Hơi hay khó

Vẫn trong truyện ấy:

« ... Lương ngao ngán thờ một cái thật dài, khó ấm ở miệng chàng bay ra. »

Àng chừng chàng hun chuốt ở trong ấy hẳn.

Quái vật

Lại vẫn trong truyện ấy:

« — Thưa thầy, « cảnh » này đẹp lắm... lại là người buồn bán.

Đó là một con ngựa già ốm yếu, để lọt vào khoảng giữa hai càng xe cái « ỉnh » thẳm như bộ xương

ma đào dưới mã lên.

Con ngựa già nói tiếng người ấy hẳn là một quái vật của động Tân-dân.

Hối hận trước

Vẫn trong truyện ấy:

« ... nghĩ đến số tiền sẽ phải vứt đi để mua một cuộc khoái lạc gồm ghê này, chàng lo lắng, tiếc Chàng hơi hối hận. »

Chưa « vứt tiền đi » thì đã « hối hận » sao được?

Hai người bắt từ

Vẫn trong truyện ấy:

« Ngài cũng ôm chầm lấy mình chàng... »

« Hai người như thế cùng nghẹn thở một hồi lâu. »

Và người ta phải lấy làm lạ rằng sao hai người không « tắt nghé » sau khi nghẹn thở một hồi lâu.

HÀN DÀI SẠN

Con tây... một xu

(Tặng Trọng Lang)

của NGUYỄN-HỒNG



vì nó là cái đời của An-nam, của dân dân cùng mặt quanh năm suốt tháng không biết một mùi vị gì thơm ngon.

— Một miếng thịt gà nhảy nhua đã giờ lên trước hai hàm răng nhăm nhở ăn sau lần rĩa bằm đầy vụn bánh và long lanh nước, không hiểu là nước gì.

— Một khoanh bánh tây rắn như gỗ đã làm hai con mắt đỏ loét vãi nước, cái miệng bé nhỏ ngoác hẳn về một bên, và hai cánh tay ngán đen đui, khô khan nổi những đường gân.

— Hai bơ khoai tây, một lũng bưng, một sền sệt, đã được pha thêm nước mắt của ba đứa trẻ ho rũ rượi trước khi đổ vào cái miệng run cầm cập, không răng.

Rồi chừng ấy cái miệng nhảy tranh nhau ngậm vào một cái vôi máy nước, hoặc sục vào những thùng sắt tây, những nồi đất, dưới bao nhiêu cặp mắt nhìn khinh bỉ, giữa sự huyền ảo của Hà-thành.

NGUYỄN HỒNG

CHA MẸ, ơi! hai xu hai đồng « đồng bèo dài » mà mẹ bán sên ra như thế này à?

Nói đoạn, thằng cha khoe các khổ tài bên với hai chiếc chiếu ấy thọc lên tay vào cái gáo dừa, khều lên từng miếng một:



— Này, sáu khoai, bốn thịt gà, ba cà-rốt, và một bánh tây.

Rồi nó đi mũi xuống gáo hít sục sục:

— Mà đã chua cả rồi!

Cả một tá xương thịt của mẹ hàng ngồi lủn lủn chiếc trống rung lên, miệng mẹ quac ra rõ thật dài như chiếc gàu giai buột cap, và cánh tròn như ống bương của mẹ, nhanh như chớp, giắt lấy gáo thức ăn nó:

— Thôi, chua không ăn được thì đồ mẹ nó vào đây. Bà tổng cho lợn.

Đoạn mẹ đưa ngón tay trở vệt tròn một lượt là chiếc gáo nhẵn quăn, không còn lấy một tí khoai dính lại.

— Con ba xu bà!

Tiếng nói như mếu máo ấy không biết của ai.

— Con hai xu một đồng bà!

— Con bốn đồng bà!

— Đưa nào bốn đồng ấy? Vắt mẹ nó rồi đi.

— Thì thêm hai đồng nữa cho đủ một xu vậy.

Có đứa lách mải mới chui vào lọt cái vòng người rách rưới hơi hám, cộm cộm và ít nhất cũng có một cổ tạt ấy. Nhưng nó chưa kịp chia ống bơ ra mua đã bị đứa khác sấn ngay lên trước. Đồng xu nó cầm

mấp mé ở đầu hai ngón tay bắt bần đi. Dữ người ngồi la liệt, nó cũng bước liêu chèo cả lên đầu lên cổ người ta.

Một mẹ đẩy đã luôn tay sủa đuổi đàn ruid bâu vào cái mụn sâu quăng ở ống chân vội vàng đuổi ngay thẳng về vào lòng một mẹ chốt mắt đương cho con bú.

Tiếng trẻ khóc thét lên!

Tiếng chửi rủa ầm-ì!

Cả cái hàng rào bán thịt ấy chuyển động, tưởng chừng đến đề sấn cả lén thẳng thức ăn và mẹ hàng béo độc nhất vô song.

Bao nhiêu bát, gáo, ống bơ, đã đều giờ cả lên một lượt — những khí cụ không có không được của dân bị gây như súng ống của quân binh.

Hai bàn tay quạt thốc của mẹ hàng đến bây giờ mới dùng vào việc sứt đống với tài sức nó. Hai bàn và ở đầu hai chầy thịt chắc nịch ấy vùng tròn một lượt, làm nón, mũ tung cả lên, mẹ nghiêng rắng kêu thét:

— Ăn cướp đây! À! chúng mày định ăn cướp hàng bà đây! Séo! séo!

— Không, bà ơi, bà bán cho con.

— Bà bán cho con, bà ơi!

— Con lấy bà, bà bán cho con!

Sau vài phút lộn sộn, trẻ con và người già đã bị đẩy cả ra ngoài, vòng người bên trong quây lấy mẹ hàng chỉ còn các đàn bà béo khỏe bế con và những thằng mũ, que giả hiện chia các thứ được ra mua.

Họ mua những cái gì đó? Những cái gì đó mà có cả khoai tây, thịt gà, thịt bò, cà-rốt, rau cần và bánh?

Tiếc thay! đến những món ăn kia ở ngay trong song, chảo bắc ra, rồi thức sào, rán thì sục ra từng đĩa, cà-rýt và súp sê ra từng liễn, bánh tây để cả từng chiếc, thì những câu hỏi trên kia chẳng còn ý nghĩa nữa mãi gì! Nhưng, các món đó đã thành một món « hầu lớn » của hơn bốn trăm linh tây ăn thừa mứa dồn lại, tổng vào hai, ba thùng sắt tây, để lưu lại ít ra là một buổi, rồi đem bán cho mẹ hàng này, được gọi là bà chủ thầu nước gạo trong trại lính.

Một buổi trưa mùa đông, dưới một vầng mặt trời chói lọi đã thu hút hết đi những hơi lạnh bảo sẽ da thịt con người đối rách, tôi được xem cái đời ấy ăn. Cái đời này ăn rất chậm chạp, ngon lành, khiến người nhìn phải thêm thương,



LÝ TOÉT, ngâm. — Xuân sang già những bồi hồi...



CON, hồi hoàng. — Thầy ơi, trộm cuộm mất nổi bánh chưng!!

CHỈ CÓ HIỆU

Chân - Long

Số 9 Phố Paul Bert

(gần nhà hát tây Hanoi)

là có đủ các kiểu giày phụ nữ Tân Thời và các kiểu vi dăm (Sacs pour dames) rất đẹp. Bán khắp cõi Đông-Dương

Từ nay có thư từ gì xin biên đến 9 Paul Bert vì biên hiệu đã dọn hẳn xuống đây rồi.

Rượu Chồi Hoa-Kỳ

Các bà sinh nữ muốn khi ra cũ, được đồ da, thậm thị mạnh khỏe như thường, không lo tê-thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nữ, tê-thấp, thổ-thào, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím thịt, sai gân, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt ay, cầm máu, cầm thử, xoa điều khỏi hết, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý)

Phòng tích « CON CHIM »

ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỶ

Hộp lớn: 150 grs. brut: 5000

Hộp nhỏ: 80 grs. » 3000

Tại 158, Đường cầu Cửa Đông
(153 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 326

Đ' CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại-Học-Đường-Paris

Nguyên Trung-kỳ bệnh-viện

quản đốc chuyên trị

Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

Khám bệnh

Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h

Khi cần kịp mời về

nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh và hộ sinh



PHẦN THỨ BA

NINH được thư của bà phủ, bà đốc đi ngay. Bà thừa hiểu bà phủ tìm về việc gì. Và bà cũng đương muốn đến chơi các chỗ quen để thuật những điều bà biết rõ.

Ở một tỉnh lỵ nhỏ như Ninh-Giang, được biết trước mọi người khác một chuyện quan trọng vừa xảy ra là một điều tự hào của các bà vô công rồi nghề ngồi chờ những sự thay đổi. Xưa, báo gặp một tin gì nói về hạt Ninh-giang, dù chỉ là một tin rất tầm thường, các bà ấy cũng vui thích, sung sướng, cảm động, rồi người nọ đến nhà người kia để khoe nhau, tay cầm tờ nhật trình trở vào những giòng chữ đã gạch nét chỉ xanh, đỏ. Họ bàn tán mãi về việc ấy cho tới khi một việc khác xảy ra để chiếm lấy thời nhàn hạ của họ. Người đại lý các báo ở Ninh-giang hiểu cái tâm lý ấy — mà ai không hiểu? — nên ra công tìm kiếm nhất nhặn các tin tức gửi về Hà-nội. Không có tin tức gì thì bịa đặt ra, phỏng đã hại gì; đó cũng là cách làm hoạt động biết bao đời buồn tẻ.

Vì thế, một dạo vào khoảng nửa năm, trước, cả Ninh-giang nhao nhao lên vui sướng về cái tin dăng báo: « cô H. lãng mạn ». Cô H., ai cũng biết rõ là cô Hồng. Tác giả dùng những chữ rất bóng bẩy, hoa mỹ để tả cái nhan sắc «nhan sa, cá nháy, nghiêng nước, nghiêng thành» của cô, khiến chính Hồng đọc tới cũng không khỏi mỉm cười, tuy trong lòng căm tức, đau đớn cực điểm.

Hồi ấy, sau bao nhiêu lời mắng nhiếc của bà phán, sau bao

nhiều bức thư van xin của Hảo, ông phán ưng cho phép Lương về chơi để xem mặt. Ông cũng muốn gả quách Hồng đi, trước là để được êm cửa êm nhà, sau là để tránh những biến

cố mà ông cho có thể, mà ông chắc chắn sẽ xảy ra. Cái tính nết bướng bỉnh, liều lĩnh của Hồng sẽ rất dễ dàng đưa nàng nghĩ đến chữ « phá thân », đến chữ « truy lạc », nhưng ông nhớ tới những câu chuyện tình mà ông đã được nghe ở xóm hồng lâu: biết bao con gái tử tế trở nên đào rượu chỉ vì không chịu nổi đi ghê ác nghiệt phải bỏ nhà trốn đi. Điều đó ông rất lo cho Hồng. Ông biết Hồng có thể liều đến bậc ấy được. Chỉ bằng nhân dịp có thể gả chồng ngay cho Hồng được thì gả phát đi.

Vả lại gả Hồng cho người Hồng yêu thì sau này Hồng sẽ được sung sướng. Tuy ông phán không tha thiết sẵn sóc đến tương-lai con, tuy ông không thương yêu gì con, nhưng chẳng phải khó nhọc, tìm kiếm, nghĩ ngợi mà gây dựng được gia thất cho con, ông cho đó là một cơ hội may mắn.

Dẫu sao, mục đích muốn gả chồng cho con, cái mục đích sâu xa mà ông phán không dám tự thú, mà ông không dám thành thực, can đảm nghĩ tới, vẫn là sự yên ổn gia-đình. Xưa kia, khi Hồng còn nhỏ, Hảo đã làm cho ông khổ sở về nỗi không chịu phục tùng di ghê. Hảo đi lấy chồng xa, ông như trút được khối nặng trên lòng. Nay lại đến lượt Hồng. Thực số ông là số vất vả vì gia-đình.

Ông loay hoay mấy ngày đêm để tìm cách, để lập mẹo gả chồng được cho Hồng. Ông biết bà phán sẽ cản trở việc hôn nhân của Hồng như mấy lần trước, nếu bà không ưng thuận. Vậy cần nhất là làm sao cho bà ưng thuận.

Rồi một hôm ông đánh bạo gọi đến việc khó khăn ấy, sau khi đã khôn khéo nói xấu người vợ

THOAT LY

TRUYỀN DÀI của KHÁI - HUNG

— Con Hồng thực nó giống mẹ nó đấy. Đã dở hơi dở hám chả biết gì lại còn làm bộ làm tịch.

Bà phán im lặng mỉm cười. Ông phán nhìn vợ thở dài nói tiếp:

— Không biết bao giờ mới tổng được nó đi cho khuất mắt.

Bà phán vờ không hiểu:

— Việc gì lại tổng cổ cô quý tử đi, mà tổng cổ sao được! Tổng cổ nó, nó kiện cho ngồi tù ấy à?

Không thấy chồng đáp, bà lại nói tiếp:

— Ông không nhớ ngày nào nó giở luật pháp ra nó bảo tôi rằng nó là con ông thì nó có quyền ở cái nhà này, không ai đuổi nổi nó đi đâu.

Ông phán cố giữ cái chau mày, trả lời:

— Thì ai đuổi nó! Tôi nói tổng là gả chồng ấy kia chứ.

Bà phán phì cười:

— Gả chồng! gả chồng đến nhĩ! Ông tính câu chuyện... bậy bạ của nó đã tung tóe ra như thế, còn ai người ta thêm...

Thấy chồng buồn rầu thở dài, bà đổi giọng liền — đổi giọng không phải vì thương hại hay sợ hãi chồng, nhưng vì muốn chồng thực hiểu theo những ý tưởng bà bắt hiểu:

— Với lại cũng còn phải tùy chị ấy chứ!

Bà cười nói tiếp:

— Còn phải xem chị ấy có bằng lòng không đã chứ. Đấy, ông coi chị ấy có bằng lòng ai đâu, ai chị ấy cũng chê cũng chửi đầy đấy. Tôi không nói thẳng cháu tôi làm gì... ông giáo gì này... ông phán gì này... anh gì nữa này, cái anh con quan phủ Đông ấy, nó có bằng lòng ai đâu.

Ông phán lại thở dài! Bà phán gắt:

— Thì đấy, con ông, ông cố mà gả chồng cho nó. Việc gì mà ông phải thử ngắn thử dài! Ông làm như tôi ngắn đón nó không cho nó lấy chồng!

Rồi bà quay đi nói một mình: « Có đem mà gả cho voi!... cho voi nó giẫy!... Trường hãy còn trinh tiết lắm đấy! hãy còn sạch sẽ lắm đấy!

Ông phán đã nghĩ kỹ về phương pháp đối phó với vợ. Ông đã xếp sẵn một câu chuyện để đem ra kể cho vợ nghe. Lần thứ ba ông thử dài rất náo nức rồi ghé gần lại vợ hạ giọng nói:

— Bà ạ, tôi nghĩ đến danh giá tôi, danh giá bà...

Bà phán lớn tiếng ngắt lời liền:

— Có danh giá của ông, chứ tôi, thì can dự gì đến tôi.

— Thì bà hãy để tôi nói đã nào. Phải, chỉ vì tôi nghĩ đến danh giá chúng mình ở nơi tỉnh nhỏ này, chứ nó thì tôi ghét r



SỮA NESTLÉ

Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



ĐỌC QUYỀN BÀN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-Mén

chả muốn nói đến làm gì. Hôm qua tôi đến tòa nghe thấy ông ký Xương với người loong-loong họ bình phẩm chuyện con Hồng chẳng ra làm sao. Mà họ qui lỗi cả vào tôi... với bà không biết dạy con để nó bày họ... Họ cho là vì bà quá nuông con...

Kể thì ông phán bịa đặt rất vô lý, vì một câu chuyện dài dòng như thế, ông làm thế nào lại nghe được rành rọt từ đầu tới cuối. Nhưng bà phán được phỉnh thì sung sướng, chẳng kịp nghĩ ngợi gì nữa. Bà ngắt lời chồng:

— Ấy, ông ạ, ngoài người ta vẫn cho là tôi quá nuông nó. Cả bà đốc, bà phủ cũng bảo thế. Kể thì tôi chỉ phải cái hay nói thẳng thôi, chứ thực ra tôi vẫn nuông chiều nó.

Ông phán lại để thêm một câu:

— Thì chính vì thế nó mới hư.

Bà phán vờ giận:

— Vậy ra ông qui oán qui tội cả vào tôi đấy. Nuông nó thì người ta bảo... nuông nó, mà có dạy bảo, mắng mỏ nó thì người ta lại bảo ác nghiệt với nó. Còn biết làm thế nào cho vừa lòng thiên hạ!

Biết rằng tính tình vợ đối với Hồng đã dịu hơn trước nhiều, ông phán liền bàn thẳng tới việc hôn nhân của con:

— Tôi tưởng chỉ có cách này là cứu vớt được danh dự...

— Cách nào?

— Gả quách con bé cho thẳng... thẳng Lương, cái thẳng viết thư cho nó ấy mà.

Ông phán ngừng lại nhìn vợ, rồi nói tiếp:

— Bà cứ đứng ra gây dựng việc hôn nhân cho hai đứa.

Vì thói quen, bà phán nghĩ ngay tới những điều ngoắt ngoéo, giả dối, che đậy, tuy bà thấy bà vọt biến thành một người khác thường, một ân nhân của những kẻ xưa nay vẫn thù ghét bà. Bà ngập ngừng, se sẽ bảo chồng:

— Thế cũng được. Để tôi xem... Nhưng ông cứ giả vờ không bằng lòng... Ông làm như nếu

không có tôi thì thế nào việc cũng không xong... Nghĩa là chỉ có tôi ưng thuận cho hai đứa lấy nhau.

Ông phán vội mừng:

— Được. Phải đấy.

Sợ chồng ngỡ vực, bà phán nói chữa:

— Không phải là tôi muốn mua ơn mua huê gì với chúng nó. Tôi chỉ cốt chúng nó hiểu rằng không phải tôi có ghét gì chúng nó mà thôi.

Giả lúc bấy giờ Lương và Hồng cũng có mặt ở đấy thì có lẽ bà phán cho phép hai người lấy nhau ngay. Bà sốt sắng muốn làm ngay điều mà bà chợt nhận thấy rất nên làm, nhất là bà lại đương bị lòng tự ái, bị những tính tình giả dối huyên hoặc, những tính tình vụt có và trong một thời gian dài hay ngắn khiến ta thành một người khác hẳn ta.

Nhưng chỉ một đêm qua, một đêm suy xét điều hơn lẽ thiệt lại đưa ta trở về với những tính tình cũ, những tính tình thực của ta.

Đêm hôm ấy, bà phán không ngủ được. Bà chần chọc, hồi hân rằng đã quá nhẹ dạ, để đến nỗi bị ông phán lừa vào trông Bà nghĩ thầm: « Rõ mình thực thà quá, tự nhiên đi giúp cho chúng nó lấy nhau... Không, lấy đứa nào thì lấy, chứ không thể lấy thẳng ấy được! »

Nhưng đã trót hứa lời thì bà phải giữ lời. Luôn mấy hôm bà bàn định với chồng về việc hôn nhân của Hồng. Rồi tuần lễ sau bà bảo ông phán viết thư bảo vợ chồng Căn mời Lương về chơi để xem mặt chàng.

Trưa hôm chủ nhật, Lương cùng Căn về Ninh-giang. Nhưng ngay buổi chiều chàng thất vọng đi thẳng. Đó là công trình của bà phán: Vừa nhìn thấy mặt Lương, bà rú lên cười, khiến Lương xấu hổ chết đi được.

(Còn nữa)

Khái Hưng

Làm dân

(Tiếp theo trang 10)

Đoạn, ông cho tôi một mớ tài liệu khác:

— Riêng ngày hội, thì đã có những cô thuộc về cô này. Tôi không phải mất tiền, vì tôi là con quan có lẽ, hay là vì tôi vận quần áo tây, nghĩa là tôi có vẻ Hà-nội. Với chúng ta, thì tự nhiên là thế! Nhưng ra ngoài đám hội, thì đừng có anh nào trên vào. Với quần áo tây sang, cô đó lãnh bao nhiêu, thì đối với quần áo nâu, cô đó đành đi bấy nhiêu. Còn những ngày không có hội, tôi chỉ mất độ dăm hào, đồng bạc! Ba hào cho tuần, ba hào cho các cô nó « mời » lại chỗ « biệt thự » này! Ba hào tức là ba ngày gạo! Nhiều chứ không ít, ở đây.

Ông K. kết thúc câu chuyện này:

— Ở đây, thế là con khá! Chứ không như ở chỗ khác, về miền ngược, dân ông còn tránh đi cho vợ giặt giũ vào nhà, hát xướng, nó đùa, rợu chè suốt đêm. Lại những ngày hội, vợ giặt được khách vào nhà, thì chồng sẽ được danh giá với làng xóm. Mất tiền, mất vợ, nhưng được danh giá, tục gì mà lạ lùng, quái gở!

Một đôi vợ chồng quê

Về đến nhà ông ở, ông K. mời tôi ngồi chơi:

— Ông ngồi đây để tôi cho gọi ông xem mặt một đôi vợ chồng « ngốc » như người đời xưa!

Một lát sau, ông giới thiệu với tôi một người đàn ông, quần áo cánh trắng, đầu rẽ bên, chỉ còn « què » ở chỗ răng đen nhừ, về mặt ngũ dục:

— Đây là « thẳng » chồng, 23 tuổi, tôi đặt tên là Quých, vì nó ngu lắm. Nó vốn ở nhà quê, làm thuê cho tôi. Tôi nuôi nó làm thằng nhỏ từ ngày xảy ra cái « tích » vợ nó.

(Còn nữa)

Trọng-Lang

Une Peau Nouvelle

Blanche et Veloutée—

—en 3 JOURS



Les Pores Dilatés et les Points Noirs

DISPARUS POUR TOUJOURS !

LES fâcheux points noirs, les boutons, les imperfections, les tâches écaillées de la peau, un teint terneux, terne, tout cela provient de pores dilatés, pores obstrués par des impuretés graisseuses que ni savon ni eau ne peuvent enlever. Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la peau. Pénétrant instantanément dans les pores, la nouvelle Crème Tokalon, Couleur Blanche, (non grasse) calme rapidement l'irritation des glandes cutanées. Elle dissout et enlève les impuretés profondes des pores et les points noirs, ramène les pores dilatés à leur dimension normale, blanchit et adoucit une peau sombre et rêche. La peau la plus sèche est tonifiée et rafraîchit. Les lignes de fatigue, l'aspect huileux et le luisant du nez sont complètement supprimés. Tonique, astringente, nourrissante. Contient maintenant un mélange merveilleux de crème fraîche et d'huile d'olive prégérées. C'est pourquoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche, blanchit, adoucit la peau et lui donne en 3 jours, une beauté nouvelle et indescriptible—impossible à obtenir autrement. Employez-la chaque matin.

NOTA: Si vous avez des rides, les muscles du visage affaiblis, ou des stigmates de l'âge, vous devriez également nourrir votre peau avec du Biocel. On a maintenant réussi à obtenir cette substance précieuse du cœur des cellules cutanées profondes de jeunes animaux. C'est comme le Biocel de votre propre peau. La crème Tokalon (Couleur Rose) contient maintenant du Biocel mélangé exactement selon les proportions voulues pour conserver votre peau ferme, fraîche et jeune. Appliquez-en le soir avant de vous coucher. Succès garanti ou argent remboursé.

AGENTS: 1 Maron A. Rochat et cie
75, Bd Gambetta Hanoi

PHIẾU DỰ THÍ
Ô CHỮ Ngày Nay

HIỆU THUỐC CÓ DANH-Y NGƯỜI THỎ TRÔNG NOM
chữa các bệnh nguy cấp rất hay
Lậu nặng 5\$ nhẹ 3\$, — Thư từ, mandat gửi cho
M. NGÔ-VI-THUYẾT — 14 Poissonnerie, Hanoi



AN-THAI

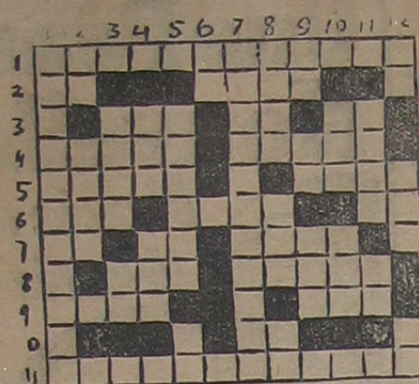
GRANDE FABRIQUE DE POUSSIN-POUSSE
2, Ruelle Ngăn-trong-Hiệp
HANOI

??? 1936

XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kếp mưa đơn,
Dùng xe "AN THAI" chẳng
còn có gì.

Có bán đủ cả: Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.



HAI CHỮ TRONG HÌNH
TRÊN LÀ CHỮ A VÀ
CHỮ S (Ánh Sáng)

Ngang

1. — Chưa say' đầu. 2. — Vì không
ăn lời. Sầu tối. Vật yêu quý của Lý
Toét. 3. — Tư tưởng. Con vật rất nhỏ.
Tiếng thầy giáo thét, khi học trò làm
âm ỉ. Rắn như... 4. — Như điện. Chặt
chặt. 5. — Đồ xuống đất. Đẹp thanh
thú. 6. — Một giống dân. Chữ in. Đám
(tục). 7. — Hồng (khoa). Tên ông nghị
« Hổ ». Sảng. 8. — Tối. Có cháu. Núi
sầu. 9. — Thân chim tiếng người, nói
mà không hiểu. Tiếng kêu. Nóng bức.
10. — Xấu hổ. Giày thắt cổ. Đẹp lắm
lắm.

Dọc

1. — Chỉ có một chồng. 2. — Vì
không ăn lời. Tiếng cười. 3. — Một
hạng lính ở trong Nam. Không nóng
không lạnh. 4. — Tia sáng. Dùng cho
lợn ăn. 5. — Phẳng phất qua Loài vật
râu quặp. 6. — Tiếng khóc. 7. — Nơi
để giết nhau. 8. — Quê gái Tâm dương

(Tl bà bánh) Dấu kín. Biểu hiệu các bà
Hoan thư. 9. — Kinh đô của tư tưởng.
Tiếng khóc. Cửa Khổng sân Trình. 10. —
Một châu. Không lớn lên được. Vật liệu
để đan lưới. Tiếng kêu. 11. — Người
mình coi như cha. Năm đất bên đường
(Kiến). Trong mang cá. Đặt trên cổ bò
(nghĩa đen) và trên cổ người (nghĩa
bóng). Tên tất một tờ báo.

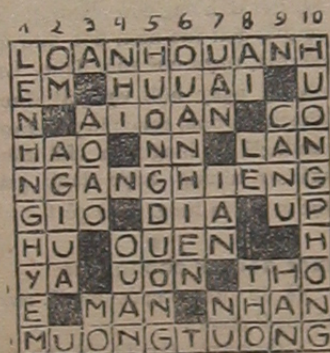
GIẢI ĐÁP BÀN Ô CHỮ
KỲ TRƯỚC (số 95)

Ngang

1. — Loanh quanh. 2. — Êm. Hừ
ái. U. 3. — Ai oán. Cờ. 4. — Hao.
N. N. (Ngày Nay) Lan. — 5. — Ngã
nghe. 6. — Giỗ. Địa. Úp. 7. — Hu.
Quên. 8. — Ý. Á. Ưon. Tho. 9. — Ê.
Man. Nhận. 10. — Mờng tượng.

Dọc

1. — Lệnh nghiêm. 2. — Om. A-giua.
Ừ. 3. — Áo ào. Mờ. 4. — Nhi. Quan.
5. — Hướng dương. Quả nhiên. 7. —
U ăn. 1 án. Nữ. 8. — Lê. Thọ. 9. —
Ca nữ. Hân. 10. — Hương phong.



HIỆU THUỐC TÂY PHARMACIE TÍN

5 et 7 Rue Neyret, Place Neyret Hanoi
(Vườn hoa cửa Nam)

ĐÃ MỞ CỬA

Thuốc mới, giá hạ.

Do Dược-sĩ hạng nhất THẨM HOÀNG TÍN, tốt-nghệp ở
Đại-học-đường Strasbourg tiếp khách.



Quá và trị
CÂM-NHIỆT
CÓ
BÀN-TRAI
KINH-PHONG
Thôi bình 15 Phút
BÁN KHẮP NƠI.

№100 TONG DOC PHUONG cho Lon



Lần thứ nhất xít ta có kiểu
Chemisette đẹp :
CHEMISETTE

ESTIVALE
Le Tricot de 1938 !

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo :

Manufacture CỰ GIOANH
68-70, Rue des Éventails, Hanoi
Maison fondée en 1910

PHÒNG TÍCH



1 là cơm no rượu xây với ham tình giục { nên bị bệnh gọi là
2 là ăn no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay { Phòng-Tích
khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ
bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi tức
bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hằn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người
Người thường mỗi mệt, buồn bã chán tay, bị lẩn nầm sắc mặt vàng, da bụng
vàng. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay

Liều một bữa uống 0p20 Liều hai bữa uống 0p40

VŨ-BÌNH-TAN Ấn từ kim tiền năm 1926 178 bis Lachtray HAIPHONG

Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI : AN-HA 13 hàng Mã (Cuipre) - HANOI

Đại-lý phát hành khắp Đông-dương : NAM-TÂN 100 phố Bonnal - HAIPHONG

Có linh 100 Đại-lý khắp HANOI và

các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ và CAO-MIÊN, LAOS

HAI ĐIỀU CẦN BIẾT

1) KẾT QUẢ CÔNG CUỘC 3 THÁNG. — Từ 1er Novembre 1937 đến 30 Janvier 1938 là công cuộc 3 tháng chữa bệnh phong tình không lấy tiền của
nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC. Hiện kết quả được mỹ-mãn, vì riêng 3 tháng đó nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC đã chữa cho trên 4 nghìn bệnh nhân (kể các người ở xa
gửi về lấy nhưng chưa kể các bệnh nhân đến xin ở các đại-lý, vì chưa nhận được kết quả gì gửi về của đại-lý) được khỏi bệnh. (Có đủ chứng thực và giấy cam đo
của trên 4 nghìn bệnh nhân đó). Đã rồi thuốc phong-tình THƯỢNG-ĐỨC hay tới bực nào. Hiện nay thuốc đã bắt đầu bán như trước : Lẻ 0p50, Giang-Mai 1p00.
Hạ-Cam 0p80. Ai muốn chữa khoán, sẽ tính một giá rất hạ từ 3p00, mà bệnh có đỡ mới phải đặt tiền trước và khỏi hẳn mới trả hết tiền. (Nhận chữa khoán có các
bệnh nhân ở xa. (Xin viết thư hỏi thăm))

2) MỘT THỨ THUỐC MỚI PHÁT MINH CACHET DU TIBET N° 82 0p80 MỘT HỘP, 3p, 6 HỘP. — Vì xứ TIBET chỉ có nhà chữa (nhà thổ) dân làng
do cái tục dân bà lấy nhiều chồng gọi là Polyandrie ở xứ đó, có hại tới sự sinh dục của loài người, nên nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC mới khéo cứu rỗi từ đó,
và mới phát minh được thứ thuốc có thể chỉ để chuyên giúp cho các dân làng ở nhà chữa xứ TIBET như những thuốc mà hiện họ đã có. Vì dân thuốc đó trước khi
đi lại với dân bà thì sao không mắc bệnh và trong khi giao hợp lại được cường dương lên, lên xuất tinh, không mệt mỏi trong người nữa. (Những người liệt dương
dùng thuốc này để trợ dương rất tốt và không có hại gì). Thuốc lại dùng vào cachet vide (bình mạng nhận như viên Kolmaine) nên gọi là CACHET DU TIBET. Thuốc
trên đã có bán ở nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC 15 phố nhà Trưng và sẽ có trữ bán thật nhiều ở các đại lý sau này. Ai ơi chơi xuân nên mua ngay để được thỏa
mãn. Thuốc này rất giản dị và không sợ sinh bệnh về sau.

Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC — Số 15 Phố Nhà Trưng (Rue de la Mission), Hanoi — và nhiều đại-lý các tỉnh

SÂM NHUNG BẠCH BÒ

Đàn ông tinh khí loãng, dương sự kém, đàn bà kinh nguyệt không đều, máu sẫm, là những hiện tượng của sự suy nhược trong thân thể mà nguyên nhân là tại thận hư và hệ máy sinh dục có bệnh, nên đàn bà thì ngưng sào không sinh ra được con cháu để khai thông kinh huyết, đàn ông thì dịch hoàn không chế tạo ra được tinh khí (dương không cường, nên đã có vị bác học tìm ra phép tiếp bạch của loài vật rất mạnh chế luyện với sâm nhung và các vị thuốc linh nghiệm, nên uống vào nó đã của nhà thuốc HỒNG KHÊ này lấy tinh chất ở sinh-dục-bạch của các loài vật rất mạnh chế luyện với sâm nhung và các vị thuốc linh nghiệm, nên uống vào nó đã ngay đến hệ máy sinh-dục của người ta làm cho trẻ lại khỏe ra như người được tiếp bạch. Đàn ông thì trắng dương và tinh khí đặc, đàn bà thì kinh và huyết tốt, không bị sinh dục, không phạm thai, đàn bà chữa, có bệnh dùng cũng khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

Mỗi hộp giá 1p.00. Đàn ông dùng thứ bạc sấp vàng; đàn bà dùng thứ bạc sấp trắng, cách dùng thuốc có nói rõ trong đơn ở hộp thuốc.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ SỐ 30

Vì đi lại với người có bệnh lậu bị lây. Có khi tại mình rượu say quá, hoặc mệt quá, hay là tại người đàn bà có bệnh khí hư, có kinh nguyệt mà mình mắc bệnh lậu, ở trong đường tiểu tiện có mủ chảy ra, có người đi tiểu tức buốt, có người bị sưng lên, có khi ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có mủ chảy ra thôi, không có mủ chảy ra nữa, đàn ông dùng thuốc lậu Hồng-Khê số 30 đến khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi dứt. Thuốc dễ uống không công phạt, đi làm việc như thường, không hại sinh dục, không phạm thai, đàn bà chữa, có bệnh dùng cũng khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

Bệnh giang-mai, phá lở phát ngoài, đau sưng rất thối, ủa tại mủ mắt phát mưng mủ ra mả gà hoa khế uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 nhẹ chỉ 2 hộp là khỏi. Bệnh dù nguy hiểm đến đâu cũng có thể cải tử hồi sinh được. Không hại sinh dục, không công phạt, uống thuốc đi làm việc như thường. Ở bệnh Ha-cam (chancres) phá lở ở chỗ hiểm không thối, uống thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

NGHIÊN HƯT

Tinh ngô giới yên Hồng-Khê số 20 là một phương thuốc cai nhà Đoàn đã thí nghiệm, không có một tí thuốc phiện nào, nên ai cai thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, không bao giờ hút lại nữa. Hút nhẹ chỉ hết 1p00, hút nặng lắm hết 5, 6 đồng bạc là bỏ hẳn được. trong khi uống thuốc cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ hút rồi không sinh ra chứng bệnh gì khác cả. Thuốc nước mỗi chai một đồng, thuốc viên mỗi hộp 0p50. Các ngài có dùng nếu sai nhỡ xin trả lại tiền gấp đôi. Vì đã có hàng mấy nghìn người dùng thuốc Tinh-ngô giới-yên số 20 này bỏ hẳn được thuốc phiện rồi.

KHÍ HƯ, BẠCH ĐÁI HẠ

Các bà thấy kinh tắc đứ sẫm-màu bằng nước lạnh kinh bế lại thành bệnh ra khí hư, hay là vì sinh đồ nhiều lần, vì quá tư lự phần nữ cũng thành bệnh khí hư, cũng có ít bà bị truyền nhiễm học bệnh tình thành bệnh ra khí hư, ra như mủ, như hồ, như nước gạo, nặng thì nhức hông, đau lưng đau bụng dưới, nổi cục, sưng tử cung (đầu cón) chóng mặt sẫm tối mắt. Uống thuốc khí hư Hồng-Khê số 60 trong 24 tiếng đồng hồ đỡ hẳn, thường chỉ một hộp là khỏi hẳn, mỗi hộp giá 1p00.

NHÀ THUỐC HỒNG-KHÊ

Có danh tiếng đã lâu năm, xem mạch cho đơn bán thuốc bảo chế, bốc thuốc chén, có rất nhiều các phương thuốc hoàn tán cao đan gia truyền và kinh nghiệm đóng chai hộp theo phương pháp Âu-Mỹ rất tinh khiết, bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa các bệnh nguy hiểm của người lớn trẻ con. Có biểu hai quyển sách: Gia-Đinh Y-dược và Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang để giúp ích cho mọi người biết rõ các căn bệnh và biết cách tránh các tật bệnh.

Hồng-Khê 88 Route de Hué (chợ hóm) Hanoi, Téléphone 755

ĐẠI-LY: Hải-phong 167 Phố Cầu-Đất; Nam-dinh 28 phố Bến còi; Huế Bâtton; rue Paul-Bert, Saigon 148 Albert 1er Dakao; Paksé Nguyễn-văn-Cửa Rue Police Baelieu Trang-biểu-Nghĩa; Long-Xuyên Hòa-Thái; Mỹ-Tho Mông-Hoa; Cánh-thor Nguyễn-văn-Nhiều; Haidương Quang-Huy; Tuy-Hòa Tân-Thành; khắp năm xứ trong cõi Đông-Pháp có tới trên 100 nhà đại-lý; những nhà buôn có tin nhiệm đều có bán thuốc Hồng-khê, xin các ngài gần đây mua đây cho tiện, nếu nơi nào chưa có xin viết thư về 88 Phố Huế Hanoi, mua thuốc theo cách tinh hóa giao ngân.

Tôi là Trần-Văn-Bành ở tại Vientiane, vì một sự linh cơ mà các bạn tôi giới-thiệu tôi của Khánh Sơn tiên sinh, tôi lật đật mua ngân phiếu 7 hào và gửi chữ ký cùng tuổi để nhờ tiên sinh đoán số mệnh cho. Cách chừng 7 hôm tôi nhận được một lá số nói về cuộc đời dĩ vãng và hiện tại của tôi rất đúng, sau cùng tiên sinh lại chỉ cho cách mua số, chọn ngày giờ nên mua. Tôi theo như lời tiên sinh cũng mua một vé số; quả kỳ mở lần thứ hai tôi được trúng 1000p. Tôi viết thư cảm tạ tiên sinh và gửi quà



Trần-văn-Bành
concessionnaire à Vientiane

biếu tiên sinh, nhưng tiên sinh nhất định không nhận, vậy không lấy gì mà đền bù ơn ấy, nay tôi có mấy lời công bố lên đây giới thiệu cùng bà con nên gửi ngay thư về cho Professeur Khánh-Sơn n° 36 Jambert mà hỏi lài lợi và vận hạn. Nếu gửi trả tiền bằng tem thì mua 15 chiếc tem 5 xu và gửi recommandé cho khỏi mất.

TRẦN-VĂN-BÀNH
Concessionnaire à Vientiane



Thuộc quán

MELIA

Chê tạo ở bên ALGER
Ai cũng đều công-nhận
là ngon hơn
các thứ thuốc khác



Gói giấy vàng (S.A.C.M.A.) 20 điếu 0⁵12
Gói giấy trắng (BA-SAO) 20 điếu 0.05
Gói giấy đỏ (MARINA) 20 điếu 0.05

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & C^o L^{td}

18, Bd Đông-Khanh — Hanoi

Tam Tinh Hải Cầu Bồ Thận Hoàn

TRỊ TUYỆT MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Muốn cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ sinh, cần phải giữ ngũ tạng là: Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận, và Tam-Bảo là: Tinh khí, Thận cho điều hòa. Đây tôi nói về Tinh là một món báu nhất trong Tam-Bảo là Tinh-khi của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh-khi hao tổn thì đời người chắc phải thất bại. Hiện thời nước Việt-Nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về Tinh-khi, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tinh mệnh ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh.

- I. — Nằm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà rồi tinh-khi xuất ra, khi thức giấc mới biết trong mình bần-thần, tay chân nhức mỏi là Di-tinh. Vì như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh nặng.

- III. — Bất luận ngày đêm tinh-khi cũng xuất ra là hoạt-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh-khi cũng xuất ra; hoặc khi đại, tiểu tiện rận mạnh tinh-khi cũng rỉ ra là hoạt-tinh, vì như thùng nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo, và rất khó trị.

Nguyên nhân của ba chứng tôi kể trên đây có 3 điều:

A) Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa động tương hỏa tùy mà sinh ra.

B) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thủ-dâm » làm cho ngọc quan lớn mà sinh đau.

C) Bởi người bị bệnh lâu độc, uống thuốc công kích, phát đạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc hành lớn mà sinh ra. Nếu mắc phải ba chứng trên đây thì thường đau thất ngang, nước tiểu vàng, tứ chi bải hoải, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm.

Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hồi hộp và rang tức trong ngực, mà sinh ra ho, ho lâu ngày, động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo. Vì vậy, bấy lâu nay, tôi hết sức tôn tâm khảo cứu, nhờ sự lịch trí, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bổ thận khác, tên là TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN, tiền trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây:

- 1) Người mắc phải bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiện nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại được tam, thanh phế, bổ thận, bồi ngũ tạng, bình phục sức lại.
- 2) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự sinh dục không được lâu, có vợ lâu mà không có con cái, uống thuốc này bổ thận bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chiến bất quyết, tiền-tinh trực xạ tử cung mới có thể kết tử nhâm thảo sinh con nối hậu.
- 3) Người bởi tư sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy, đau thất ngang lưng, tay chân nhức mỏi, tâm thận bất giao, thủy hỏa bất tề, đêm thường tiểu tiện, da mặt ám đen, ù tai, mắt không tỏ, tối tăm mặt mày, chân răng rụng, uống thuốc này, gương mặt trở nên tươi tốt. Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

LƯU Ý — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm bội phần.

Giá mỗi hộp (5 viên) . . . 1p00

Vô Văn Văn Dược Phòng Thudaumot

CHI CUỘC: Hanoi, 86, Rue du Colon — Haiphong, 75 Paul Doumer — Hadong 27, Bd de la République — Saigon, 229, Rue d'Espagne
Haiduong — Maréchal Joffre — Hué 87 Paul Bert — Tourane, Avenue du Musée

In tại nhà in Thụy-Ký, Hanoi Tél: 869

Le Gérant Nguyễn Tường Lân